

MỤC LỤC
BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

1. TOÁN C1	1
2. XÁC SUẤT THỐNG KÊ	3
3. TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG KINH DOANH	5
4. KINH TẾ VI MÔ	7
5. KINH TẾ VĨ MÔ	9
6. LUẬT KINH TẾ	11
7. QUẢN TRỊ HỌC.....	13
8. PHÂN TÍCH DỮ LIỆU KINH DOANH	15
9. PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH LƯỢNG TRONG QUẢN TRỊ.....	17
10. QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG.....	19
11. MARKETING CĂN BẢN.....	21
12. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN.....	23
13. LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH TIỀN TỆ	25
14. NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN	27
15. THUẾ	29
16. GIAO TIẾP KINH DOANH.....	31
17. ĐẠO ĐỨC VÀ VĂN HÓA KINH DOANH	33
18. CHUYÊN ĐỀ KHỞI NGHIỆP	35
19. QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC.....	37
20. QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC	39
21. QUẢN TRỊ MARKETING	41
22. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH 1.....	43
23. QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG	45
24. HÀNH VI TỔ CHỨC	47
25. LẬP VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ	49
26. NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG	51
27. LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH	53

28. QUẢN TRỊ DỰ ÁN.....	55
29. QUẢN TRỊ RỦI RO	57
30. QUẢN TRỊ VẬN HÀNH.....	59
31. QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG	61
32. QUẢN TRỊ BÁN HÀNG	63
33. HÀNH VI NGƯỜI TIÊU DÙNG.....	65
34. NGHIÊN CỨU MARKETING.....	67
35. QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG.....	69
36. TIẾP THỊ TRUYỀN THÔNG VÀ TÍCH HỢP	71
37. KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 1	73
38. KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 2	75
39. KẾ TOÁN QUẢN TRỊ	77
40. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH 2.....	79
41. NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG	81
42. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH	83
43. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP	85
44. QUẢN TRỊ DỊCH VỤ	87
45. MARKETING GIỮA CÁC TỔ CHỨC.....	89
46. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH PHÁI SINH.....	91
47. KHÓA LUẬN.....	93
48. HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN TRỊ.....	95
49. NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO	97
50. NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG	99
51. THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	101
52. MARKETING KỸ THUẬT SỐ	103
53. THANH TOÁN QUỐC TẾ	105
54. QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI	107
55. MARKETING DỊCH VỤ.....	109
56. QUẢN TRỊ CHI PHÍ.....	111

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

1. TOÁN C1

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học tập trung vào việc trình bày, truyền tải đến sinh viên những kiến thức toán học cơ bản gồm có: Hàm số và đồ thị của hàm số; Đạo hàm của hàm số; Tích phân bất định; Tích phân xác định; Hàm nhiều biến. Dựa trên cơ sở những kiến thức toán học, môn học Toán C1 đề cập đến một số tình huống mô tả ứng dụng tính toán cơ bản liên quan đến lĩnh vực quản trị kinh doanh.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học**

- **Mục tiêu của môn học:**

Qua môn học Toán C1, sinh viên sẽ được củng cố những kiến thức toán học cơ bản: hàm số và đồ thị hàm số, đạo hàm, tích phân bất định, tích phân xác định và được mở rộng, nâng cao kiến thức với hàm số nhiều biến. Trên cơ sở những kiến thức toán học, sinh viên có thể ứng dụng để giải quyết được một số tình huống tính toán cơ bản liên quan đến lĩnh vực quản trị kinh doanh và kinh tế.

Đây là môn học giúp sinh viên tiếp cận hiệu quả với các môn học Kinh tế Vi mô và môn học Xác suất thống kê.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết những kiến thức toán học cơ bản (hàm số và đồ thị hàm số, đạo hàm, tích phân bất định, tích phân xác định và hàm số nhiều biến), cần thiết trong lĩnh vực quản trị kinh doanh và kinh tế.

CĐRb: Giải thích được ý nghĩa kết quả tính toán những bài toán mô tả tình huống cơ bản có liên quan đến kinh doanh và kinh tế.

CĐRc: Áp dụng kiến thức toán học cơ bản: hàm số và đồ thị hàm số, đạo hàm, tích phân, hàm nhiều biến để giải quyết bài toán kinh doanh cơ bản.

CĐRd: Rèn luyện kỹ năng tư duy, suy luận logic phù hợp với lĩnh vực kinh doanh và kinh tế.

CĐRe: Thể hiện tính chuyên cần, nghiêm túc thực hiện các qui định của môn học, chủ

động nỗ lực học tập, hợp tác thân thiện với bạn học và giảng viên.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe
CDR1	X				
CDR2		X			
CDR3			X		
CDR4					
CDR5				X	
CDR6					
CDR7					
CDR8					X
CDR9					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

2. XÁC SUẤT THỐNG KÊ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học được kết cấu thành hai phần tương đối độc lập về cấu trúc nhưng có liên quan chặt chẽ về nội dung, mục đích là cung cấp cho sinh viên chuyên ngành quản trị kinh doanh kiến thức về lĩnh vực xác suất thống kê và nhiều ứng dụng thực tế. Qua đó, sinh viên có thể vận dụng phân tích dữ liệu và các phương pháp thống kê vào việc tổ chức và trình bày các tài liệu văn bản, cung cấp những hiểu biết để ra quyết định và tìm giải pháp cho các vấn đề trong môi trường kinh doanh.

Sinh viên sẽ sử dụng Microsoft Excel và Excel Add-ins để xử lý và phân tích dữ liệu. Excel được chọn dùng vì đây là một phần mềm phổ biến và dễ sử dụng.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể giải thích được những khái niệm liên quan đến dữ liệu, lấy mẫu, xác suất và thống kê. Ngoài ra, sinh viên có thể áp dụng được các quy tắc/phương pháp tính xác suất và các phân phối xác suất để tìm xác suất xảy ra của các sự kiện. Cuối cùng, sinh viên có khả năng áp dụng các quy tắc và phương pháp thống kê phù hợp để ra quyết định trong môi trường kinh doanh. Đồng thời giúp sinh viên dần dần hình thành tính kỷ luật và thái độ trung thực.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: NHẬN BIẾT định nghĩa xác suất, thống kê, biến ngẫu nhiên, ước lượng, kiểm định giả thuyết thống kê.

CĐRb: GIẢI THÍCH các khái niệm liên quan đến dữ liệu, xác suất, thống kê và các phương pháp lấy mẫu.

CĐRc: ÁP DỤNG các quy tắc/phương pháp tính xác suất và các phân phối xác suất của biến ngẫu nhiên để tìm xác suất xảy ra của các sự kiện/biến cố.

CĐRd: ÁP DỤNG thống kê mô tả và thống kê suy diễn, bao gồm ước lượng và kiểm định giả thuyết cho tham số của một tổng thể, để giúp các nhà quản lý đưa ra các quyết định.

CĐRe: SỬ DỤNG các tính năng đồ họa và thống kê của Excel để phân tích và xử lý thông tin.

CĐRf: THỂ HIỆN tính kỷ luật và tính trung thực

- Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CĐRa</i>	<i>CĐRb</i>	<i>CĐRc</i>	<i>CĐRd</i>	<i>CĐRe</i>	<i>CĐRf</i>
<i>CĐR1</i>	X					
<i>CĐR2</i>		X				
<i>CĐR3</i>			X	X		
<i>CĐR4</i>						
<i>CĐR5</i>						
<i>CĐR6</i>						
<i>CĐR7</i>					X	
<i>CĐR8</i>						X
<i>CĐR9</i>						

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

3. TIN HỌC ỨNG DỤNG TRONG KINH DOANH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học**

Môn học này sử dụng phần mềm máy tính Microsoft Word, Microsoft Powerpoint & Microsoft Excel. Sinh viên sẽ được rèn luyện để hoàn thiện kỹ năng và biến chúng thành các công cụ hữu ích hỗ trợ hiệu quả cho việc học tập tất cả các môn học khác. Tính chất ứng dụng sẽ được nhấn mạnh thông qua các ví dụ thực tế.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể phát triển kỹ năng sử dụng các phần mềm phổ biến thông quan việc trình bày các văn bản, các tài liệu trình chiếu và bảng tính để đáp ứng các yêu cầu về việc ứng dụng tin học và vào lĩnh vực kinh doanh. Ngoài ra, sinh viên hình thành kỹ năng làm việc nhóm, giải quyết vấn đề, biểu lộ tinh thần hợp tác và thiện chí học hỏi.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Giải thích các đối tượng trong cấu trúc văn bản của phần mềm MicroSoft Word, bảng tính của phần mềm MicroSoft Excel và bài trình chiếu của phần mềm MicroSoft PowerPoint.

CĐRb: Sử dụng các công cụ trên phần mềm xử lý văn bản MS Word tạo ra văn bản theo yêu cầu; trình chiếu MS PowerPoint điều khiển tài liệu trình chiếu, bảng tính MS Excel tính để toán ra kết quả bởi các phép toán, hàm thông dụng để minh họa số liệu dưới dạng đồ thị đơn giản

CĐRc: Giao tiếp và tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRd: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, tính kỷ luật

CĐRe: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR và CDR:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra Môn học				
	CDR_a	CDR_b	CDR_c	CDR_d	CDR_e
CDR_1					
CDR_2	X				
CDR_3		X			
CDR_4					
CDR_5			X		
CDR_6					
CDR_7					
CDR_8				X	
CDR_9					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

4. KINH TẾ VI MÔ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Trong nền kinh tế thị trường, giá cả được hình thành dựa trên mối quan hệ cung cầu, giá bán sẽ được xác định mà ở đó, người sản xuất và người mua đều có thể chấp nhận được. Hành vi của người tiêu dùng và người sản xuất sẽ dựa trên quyết định tối ưu nhất thông qua các loại thị trường và các chính sách của chính phủ.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể biết được các vấn đề cơ bản thị trường và quan hệ giữa người tiêu dùng và nhà sản xuất thông qua các loại thị trường. Vận dụng quy luật cung cầu để phân tích tác động của một số chính sách của chính phủ đến người tiêu dùng và người sản xuất, các quyết định tối ưu hóa của người tiêu dùng, tối ưu hóa người sản xuất liên quan đến ngân sách, chi phí, lợi nhuận trong các loại thị trường. Sinh viên hình thành thái độ chuyên nghiệp khi đánh giá về thị trường, hình thành ý thức hợp tác làm việc nhóm.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Nhận biết các vấn đề cơ bản về thị trường, quan hệ của người tiêu dùng và nhà sản xuất trong nền kinh tế thị trường.

CĐRb: Giải thích quy luật cung cầu, hành vi của người tiêu dùng và nhà sản xuất, chính sách nhà nước tác động qua các loại thị trường.

CĐRc: Vận dụng các mô hình kinh tế, phương pháp tính toán dựa trên các số liệu có sẵn để tối ưu hóa tiêu dùng và tối ưu hóa sản xuất.

CĐRd: Giao tiếp, tư duy phản biện và tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tuân thủ quy định môn học. Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>	X				
<i>CDR2</i>		X			
<i>CDR3</i>					
<i>CDR4</i>			X		
<i>CDR5</i>				X	
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>					
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

5. KINH TẾ VĨ MÔ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học Kinh tế vĩ mô nghiên cứu về hành vi tổng thể của một nền kinh tế. Chủ đề chủ yếu của môn học là phân tích lần lượt các mô hình kinh tế như là tổng cung – tổng cầu, cách tính tổng sản phẩm quốc gia (chỉ tiêu GDP), tổng thu nhập quốc gia (chỉ tiêu GNI) và nghiên cứu những vấn đề cơ bản bao gồm thất nghiệp, lạm phát, chu kỳ kinh doanh, tăng trưởng kinh tế, vai trò của tiền tệ, lãi suất, các chính sách ổn định kinh tế như là chính sách tiền tệ, chính sách tài chính, và cán cân thanh toán.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể phân biệt và tính toán các chỉ tiêu kinh tế liên quan kết quả sản xuất và thu nhập nền kinh tế như là GDP, GNI, nhận biết trạng thái nền kinh tế như là thất nghiệp, lạm phát và tăng trưởng và vai trò của chính phủ trong việc thúc đẩy tăng trưởng bền vững bằng các chính sách áp dụng trong nền kinh tế mở. Ngoài ra, kỹ năng trao đổi, viết bài tiểu luận về chủ đề kinh tế vĩ mô sẽ được rèn luyện thêm, đồng thời tăng cường ý thức hợp tác làm việc nhóm trong sinh viên.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết các vấn đề cơ bản của nền kinh tế

CĐRb: Giải thích cách vận dụng các chính sách kinh tế của chính phủ trong từng trạng thái của nền kinh tế.

CĐRc: Sử dụng các mô hình kinh tế, phương pháp kinh tế thực chứng để tính toán các chỉ số kinh tế và đưa ra nhận xét phù hợp dựa trên số liệu cho sẵn.

CĐRd: Giao tiếp, tư duy phản biện, và tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, tính kỷ luật. Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>	X				
<i>CDR2</i>		X			
<i>CDR3</i>					
<i>CDR4</i>			X		
<i>CDR5</i>				X	
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>					
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

6. LUẬT KINH TẾ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Luật kinh tế là bộ phận cấu thành của nền kinh tế thị trường. Trong kinh doanh đòi hỏi các nhà kinh doanh phải hiểu biết pháp luật để kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật. Do vậy, Luật Kinh tế là môn học cần thiết đối với sinh viên ngành kinh tế nói chung, và quản trị kinh doanh nói riêng.

Nội dung môn học Luật kinh tế cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất của pháp luật trong lĩnh vực kinh tế như: Cơ cấu tổ chức, vận hành của các loại hình doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; Cơ chế giải thể, phá sản doanh nghiệp/ Hợp tác xã (HTX); Những vấn đề pháp lý về hợp đồng và các hình thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, thương mại.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể trình bày được những khái niệm, định nghĩa quan trọng về pháp luật kinh tế, doanh nghiệp, các loại hình doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sinh viên có thể giải thích được những vấn đề pháp lý về hợp đồng, giải thể, phá sản doanh nghiệp/ HTX, các hình thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể ứng dụng để giải quyết các tình huống trong thực tế hoạt động kinh doanh, thương mại. Sinh viên có thể hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp, xác định trách nhiệm của một đơn vị kinh doanh trước xã hội và trật tự quản lý Nhà nước; xác định trách nhiệm của người quản lý doanh nghiệp; quyền và trách nhiệm của một đơn vị kinh doanh và các chủ sở hữu doanh nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Nhận biết được các khái niệm về pháp luật kinh tế, doanh nghiệp, hợp tác xã, phá sản doanh nghiệp/ hợp tác xã, tranh chấp và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh.

CDRb: Phân biệt được cơ cấu tổ chức, quản lý của từng loại hình doanh nghiệp, giải thích được ưu, nhược điểm của từng loại hình doanh nghiệp, trên cơ sở đó chỉ ra được từng loại hình doanh nghiệp nào phù hợp/ không phù hợp trong hoàn cảnh/ lĩnh vực/ ngành nghề kinh doanh nào.

CDRc: Giải thích được các yếu tố cấu thành hợp đồng, các loại hợp đồng; giải thích được ưu, nhược điểm của từng cách thức giải quyết tranh chấp trong kinh doanh, trên cơ sở đó có khả năng áp dụng vào từng hoàn cảnh tranh chấp cụ thể.

CDRd: Ứng dụng các kỹ năng giao tiếp, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CDRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CDRf: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

• **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X	X			
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>						
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

7. QUẢN TRỊ HỌC

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học tập trung nghiên cứu những vấn đề về tổ chức và hoạt động quản trị nhằm hoàn thành những mục tiêu chung của tổ chức và đạt được hiệu quả cao trong công tác quản trị. Môn học trình bày những khía cạnh cơ bản của quản trị như khái niệm quản trị, nhà quản trị, chức năng, vai trò của họ; môi trường hoạt động kinh doanh của tổ chức; cách thức và các mô hình ra quyết định của nhà quản trị; thông tin trong tổ chức; 4 chức năng cơ bản của quản trị bao gồm hoạch định, tổ chức, điều khiển, kiểm tra.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học xong môn học này, người học có thể hiểu được những kiến thức nền tảng và hệ thống về quản trị trong tổ chức; làm cơ sở liên hệ để giải quyết các vấn đề quản trị đơn giản. Môn học này bước đầu hình thành kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp cho người học.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Trình bày khái niệm và các vấn đề cơ bản liên quan đến công tác quản trị trong tổ chức

CĐRb: Giải thích các vấn đề cơ bản về quản trị và các chức năng của quản trị bao gồm hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm tra

CĐRc: Vận dụng các chức năng quản trị để giải thích các tình huống quản trị đơn giản

CĐRd: Hình thành kỹ năng giao tiếp, tự học và làm việc nhóm.

CĐRe: Thể hiện sự nghiêm túc, tính chủ động và kỷ luật cao trong quá trình học tập

CĐRf: Thể hiện tinh thần hợp tác, thân thiện với giảng viên và bạn bè

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

8. PHÂN TÍCH DỮ LIỆU KINH DOANH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Với công nghệ ngày nay, các công ty có thể thu thập được rất nhiều dữ liệu một cách dễ dàng. Tuy nhiên, dữ liệu thường không mang nhiều ý nghĩa cho đến khi chúng được phân tích để có được những thông tin hữu ích. Phân tích dữ liệu là một trong những bước đầu tiên để đưa ra giải pháp cho một vấn đề, và nhờ vào những thông tin đã được phân tích có thể giúp ta đưa ra các quyết định đúng đắn ở các bước tiếp theo. Môn học này giới thiệu một số phương pháp phân tích dữ liệu từ đơn giản đến phức tạp và qua đó tìm ra những thông tin quan trọng. Mặc dù các phương pháp có khác nhau, nhưng mục tiêu cuối cùng là giống nhau: trang bị cho người học các công cụ hỗ trợ ra quyết định để có thể áp dụng trong sự nghiệp kinh doanh của mình. Bên cạnh đó, sinh viên sẽ được hướng dẫn sử dụng Microsoft Excel để xử lý và tính toán dữ liệu để hỗ trợ việc phân tích dữ liệu.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Trang bị cho sinh viên kiến thức để có thể thu thập và phân tích dữ liệu trong từng tình huống cụ thể; tiến hành ước lượng và kiểm định dựa trên các dữ liệu đã thu thập được, sử dụng một số công cụ thống kê thông dụng trong Microsoft Excel; hiểu được ý nghĩa của một số mô hình hồi quy và công việc dự báo trong thực tế. Thông qua môn học, các kỹ năng về phát hiện và giải quyết vấn đề của sinh viên cũng được cải thiện, sinh viên sẽ cảm thấy yêu thích ngành học mà sinh viên đang theo học hơn.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Trình bày các phương pháp thu thập dữ liệu.

CĐRb: Ứng dụng thống kê suy diễn để hỗ trợ việc ra quyết định.

CĐRc: Xây dựng mô hình hồi qui để ước lượng các hệ số và dự báo trong các tình huống đơn giản.

CĐRd: Xây dựng khả năng làm việc nhóm và tự học.

CDRe: Sử dụng các công cụ thống kê trong Microsoft Excel để hỗ trợ việc phân tích dữ liệu.

CDRf: Thể hiện tính kỉ luật trong quá trình học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				CDRe	CDRf
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd		
CDR1						
CDR2	X					
CDR3		X	X			
CDR4						
CDR5				X		
CDR6						
CDR7					X	
CDR8						X
CDR9						

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

9. PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH LƯỢNG TRONG QUẢN TRỊ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học (các kiến thức chính)**

Môn Phương pháp định lượng trong quản trị trang bị kiến thức và kỹ năng về các phương pháp phân tích định lượng, áp dụng trong kinh tế và kinh doanh như cơ sở của lý thuyết ra quyết định; mô hình phân tích ra quyết định ứng với từng môi trường ra quyết định cụ thể: môi trường chắc chắn, môi trường bất định, môi trường rủi ro; lý thuyết và các phương pháp giải bài toán QHTT, bài toán vận tải, bài toán phân công, các bài toán mạng và ứng dụng khác trong việc lập kế hoạch sản xuất, kinh doanh ở các lĩnh vực như marketing, phối hợp sản xuất, tài chính. Ngoài ra, môn học còn hướng dẫn sử dụng các phần mềm chuyên ngành như Excel, Excel QM, QM for Windows để giải quyết các bài toán ra quyết định và phân tích định lượng.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Môn học Phương pháp định lượng trong quản trị nhằm giúp sinh viên biết tổ chức thực hiện và áp dụng được các phương pháp định lượng để giải quyết các bài toán ra quyết định trong sản xuất kinh doanh; phân tích, nhận diện vấn đề cần cải tiến; sử dụng được các phần mềm tin học như Word, Excel, Excel QM, QM for Windows để giải quyết tối ưu các vấn đề phát sinh trong quản trị doanh nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học**

CĐRa: Giải thích các thuật ngữ, chủ đề có liên quan đến phương pháp phân tích định lượng;

CĐRb: Sử dụng phân tích quyết định để chọn phương án;

CĐRc: Sử dụng quy hoạch tuyến tính để lập kế hoạch;

CĐRd: Sử dụng quy hoạch mục tiêu, mô hình cho điểm và quy trình phân tích thứ bậc để ra quyết định đa mục tiêu;

CĐRe: Rèn luyện kỹ năng tư duy logic và tự học;

CDRf: Sử dụng các phần mềm Microsoft Excel và QM for Windows để giải các bài toán phân tích định lượng;

CDRg: Thể hiện tính kỷ luật.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>							
<i>CDR2</i>	X						
<i>CDR3</i>		X	X	X			
<i>CDR4</i>							
<i>CDR5</i>					X		
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>							X
<i>CDR9</i>							

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

10. QUẢN TRỊ HÀNH CHÍNH VĂN PHÒNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Quản trị hành chính văn phòng là một công tác không thể thiếu đối với bất kỳ một cơ quan nào, có ảnh hưởng đến toàn bộ hoạt động của cơ quan. Môn học Quản trị Hành chính văn phòng cung cấp cho người học một số kiến thức cơ bản về quản trị hành chính văn phòng; kỹ năng soạn thảo và quản lý văn bản hành chính. Ngoài ra, người học có khả năng phối hợp thực hiện tổ chức các cuộc tiếp khách, hội họp, hội thảo, hội nghị; chuẩn bị cho chuyến công tác; thực hiện công tác lễ tân và bố trí sắp xếp nơi làm việc hợp lý.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nhận biết được các khái niệm cơ bản về quản trị văn phòng, quản trị thông tin và các văn bản hành chính và lưu trữ thông tin.

Bên cạnh đó, sinh viên có thể xây dựng phương pháp bố trí văn phòng, thiết kế quy trình tổ chức thông tin, lập kế hoạch tổ chức các cuộc họp, lập kế hoạch tổ chức chuyến đi công tác, xác lập kỹ năng tiếp khách tại cơ quan và giao tiếp qua điện thoại, soạn thảo các văn bản hành chính phục vụ cho công việc.

Cuối cùng, sinh viên có khả năng vận dụng được kiến thức và các kỹ năng về quản trị văn phòng (bố trí văn phòng, tổ chức cuộc họp, tiếp khách, tổ chức chuyến công tác, soạn thảo văn bản...), và các kỹ năng mềm (thuyết trình, làm việc nhóm, tự học) vào thực tiễn.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR)**

CĐRa: Nhận biết các kiến thức cơ bản về quản trị văn phòng, các khái niệm về văn bản hành chính, quản trị và lưu trữ thông tin trong tổ chức.

CĐRb: Áp dụng các kiến thức cơ bản về quản trị văn phòng xây dựng phương pháp bố trí văn phòng, xây dựng quy trình quản lý văn bản, lập kế hoạch tổ chức các cuộc họp, lập kế hoạch tổ chức chuyến đi công tác và thiết kế qui trình lưu trữ hồ sơ, qui trình soạn thảo văn bản và xác lập những kỹ năng tiếp khách tại cơ quan và kỹ năng giao tiếp qua

điện thoại.

CĐRc: Vận dụng phương pháp bố trí văn phòng, qui trình quản lý văn bản; kế hoạch cuộc họp, kế hoạch chuyển đi công tác cho lãnh đạo; kế hoạch tiếp khách tại cơ quan và qua điện thoại và thực hiện soạn thảo các văn bản hành chính trong tổ chức.

CĐRd: Ứng dụng kỹ năng thuyết trình, khả năng tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả trong công việc.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CĐRf: Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

• **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CĐRa</i>	<i>CĐRb</i>	<i>CĐRc</i>	<i>CĐRd</i>	<i>CĐRe</i>	<i>CĐRf</i>
<i>CĐR1</i>	X					
<i>CĐR2</i>						
<i>CĐR3</i>		X				
<i>CĐR4</i>			X			
<i>CĐR5</i>				X		
<i>CĐR6</i>						
<i>CĐR7</i>						
<i>CĐR8</i>					X	
<i>CĐR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

11. MARKETING CĂN BẢN

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Trong bối cảnh cạnh tranh ngày càng khốc liệt thì các doanh nghiệp cần nỗ lực khám phá các phương thức mới để kiến tạo hình ảnh sản phẩm/dịch vụ trong tâm trí khách hàng. Marketing là một giải pháp sáng tạo cho sự phát triển của doanh nghiệp. Môn học này sẽ cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng căn bản về marketing hiện đại trong bối cảnh cạnh tranh. Hơn thế nữa, nhu cầu nhân lực marketing có trình độ chuyên môn cao cũng là yêu cầu cấp bách cho các doanh nghiệp Việt Nam nhằm gia tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể:

Hiểu các khái niệm và những hoạt động cơ bản về marketing.

Giải thích được hành vi mua hàng của người tiêu dùng và tổ chức, các công cụ trong hỗn hợp Marketing

Vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống Marketing cho doanh nghiệp

- **Chuẩn đầu ra môn học**

CĐRa: Định nghĩa những khái niệm cơ bản của marketing, phân khúc thị trường, thị trường mục tiêu, khách hàng mục tiêu và định vị sản phẩm của doanh nghiệp trên thị trường

CĐRb: Mô tả được hành vi mua hàng của người tiêu dùng và tổ chức, các bước thực hiện phân khúc thị trường, các công cụ marketing hỗn hợp bao gồm: sản phẩm, giá cả, kênh phân phối và các hoạt động chiêu thị,

CĐRc: Vận dụng kiến thức để giải quyết tình huống Marketing thông qua việc xác định được khách hàng mục tiêu, phân khúc thị trường và lựa chọn công cụ trong hỗn hợp marketing phù hợp cho doanh nghiệp.

CDRd: Thực hành các kỹ năng làm việc cơ bản: giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và tự học để thích ứng nhanh với biến động của môi trường Marketing,

CDRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, kỷ luật cao

CDRf: Thể hiện tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học

• **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

12. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về thị trường chứng khoán và hoạt động của thị trường chứng khoán như: các hàng hóa giao dịch trên thị trường chứng khoán, các chủ thể tham gia trên thị trường, các cơ chế hoạt động và giao dịch trên thị trường chứng khoán. Phân tích và định giá được các loại chứng khoán như cổ phiếu, trái phiếu. Đây cũng là môn học làm cơ sở cho một số môn học tiếp theo như: Quản trị tài chính 2, Thị trường tài chính phái sinh.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học :**

Trang bị cho người học những cơ sở lý luận và thực tiễn về thị trường chứng khoán, chứng khoán và phát hành chứng khoán, các hình thức tổ chức và giao dịch trên thị trường chứng khoán. Sau khi hoàn tất môn học này, người học có những kiến thức nền tảng về chứng khoán và thị trường chứng khoán để tiếp tục cho việc nghiên cứu và học tập các kiến thức chuyên sâu thuộc chuyên ngành tài chính – kế toán – ngân hàng. Ngoài ra, sinh viên có khả năng hiểu, đánh giá và chủ động lựa chọn tham gia các hoạt động đầu tư tài chính; có khả năng công tác tại các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư và các công ty cổ phần.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết được các vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán như: công cụ chứng khoán, các phương thức huy động vốn trên thị trường chứng khoán, các kiến thức cơ bản về công ty cổ phần, công ty chứng khoán và quỹ đầu tư chứng khoán, các phương pháp phân tích và định giá chứng khoán.

CĐRb: Trình bày các khái niệm và đặc điểm của từng loại chứng khoán bao gồm: cổ phiếu thường, cổ phiếu ưu đãi, trái phiếu, quyền mua cổ phiếu, quyền chọn, hợp đồng tương lai, hợp đồng kỳ hạn.

CDRc: Áp dụng các kiến thức để huy động vốn trên thị trường chứng khoán như: điều kiện phát hành chứng khoán của các công ty trên thị trường sơ cấp, điều kiện để doanh nghiệp niêm yết chứng khoán, các nguyên tắc giao dịch để đầu tư trên hai Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM và Hà Nội.

CDRd: Vận dụng phân tích cơ bản trong việc phân tích và đầu tư chứng khoán.

CDRe: Giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CDRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CDRg: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>	X						
<i>CDR2</i>		X					
<i>CDR3</i>			X				
<i>CDR4</i>				X			
<i>CDR5</i>					X		
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

13. LÝ THUYẾT TÀI CHÍNH TIỀN TỆ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Nội dung của môn học cung cấp khái quát những vấn đề liên quan đến tài chính - tiền tệ như: tổng quan về tài chính tiền tệ, ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp, ngân hàng thương mại, tín dụng, lãi suất, tiền tệ hay những vấn đề liên quan đến lạm phát và thị trường tài chính. Đồng thời, môn học cung cấp kiến thức nền tảng làm cơ sở cho môn Nghiệp vụ ngân hàng, Quản trị tài chính, Thị trường chứng khoán.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này sinh viên có thể biết được các vấn đề cơ bản về tài chính-tiền tệ; đồng thời hiểu được các khái niệm cơ bản về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp, ngân hàng thương mại, tín dụng, lãi suất, lạm phát và thị trường tài chính cũng như đặc điểm và vai trò của các khâu tài chính trong nền kinh tế thị trường. Ngoài ra môn học còn giúp sinh viên hình thành kỹ năng tư duy, giải quyết vấn đề, biểu lộ tinh thần hợp tác và thiện chí học hỏi.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐR a: Nhận biết những vấn đề cơ bản về tài chính-tiền tệ trong nền kinh tế

CĐR b: Trình bày và giải thích được các khái niệm cơ bản về ngân sách nhà nước, tài chính doanh nghiệp, ngân hàng thương mại, tín dụng, lãi suất, lạm phát và thị trường tài chính cũng như giải thích đặc điểm và vai trò của các khâu tài chính trong nền kinh tế thị trường

CĐR c: Thực hiện hoạt động giao tiếp, trình bày ý kiến, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả

CĐR d: Thể hiện tính chuyên cần, tự tin, chủ động và có tính kỷ luật.

CĐR e: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe
CDR1	X				
CDR2		X			
CDR3					
CDR4					
CDR5			X		
CDR6					
CDR7					
CDR8				X	
CDR9					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

14. NGUYÊN LÝ KẾ TOÁN

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn nguyên lý Kế toán là môn học cung cấp những kiến thức nền tảng về kế toán bao gồm: bản chất và chức năng của kế toán, các giả định và nguyên tắc kế toán, môi trường kế toán, các phương pháp kế toán (chứng từ kế toán, tính giá các đối tượng kế toán, tài khoản và ghi sổ kép, tổng hợp cân đối kế toán), ứng dụng các phương pháp trong việc thu thập xử lý và cung cấp thông tin trên báo cáo tài chính nhằm phục vụ cho việc ra quyết định kinh tế trong tổ chức. Môn học nguyên lý kế toán sẽ rất bổ ích cho những ai muốn tìm hiểu, nghiên cứu về kế toán.

Nguyên lý kế toán là một trong những môn học cơ sở khối ngành trong chương trình đào tạo cử nhân Kế toán, Tài chính – Ngân hàng, Kinh tế và Quản trị kinh doanh.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về kế toán như vai trò, chức năng, nhiệm vụ,... của kế toán; nắm chắc nội dung các phương pháp và nguyên tắc kế toán tạo tiền đề giúp sinh viên tiếp tục nghiên cứu các môn kế toán ngành. Từ đó giải quyết được những vấn đề về chuyên môn kế toán và tổ chức được công tác kế toán – tài chính trong doanh nghiệp; lập được chứng từ, kiểm tra, phân loại, xử lý chứng từ kế toán; sử dụng được chứng từ kế toán trong ghi sổ kế toán chi tiết và tổng hợp. Ngoài ra còn giúp sinh viên rèn luyện tính chủ động trong học tập và thái độ học tập nghiêm túc; tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành; có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, có ý thức tổ chức kỷ luật.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐRa):**

CĐRa: Trình bày những kiến thức cơ bản của môn học để giải thích bản chất cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của kế toán cũng như vai trò kế toán trong nền kinh tế. Trình bày những đối tượng kế toán và giải thích ý nghĩa thông tin trên báo cáo tài chính trong việc ra quyết định

CĐRb: Giải thích được các phương pháp kế toán và ảnh hưởng của chúng đến báo cáo tài chính của đơn vị

CĐRc: Áp dụng thành thạo các kỹ năng giải quyết vấn đề để xử lý các nghiệp vụ kinh tế cơ bản, giải thích và phân tích số liệu kế toán ở mức ban đầu

CĐRd: Thể hiện tính kỷ luật cao, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước.

CĐRe: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CĐRa</i>	<i>CĐRb</i>	<i>CĐRc</i>	<i>CĐRd</i>	<i>CĐRe</i>
<i>CĐR1</i>	X				
<i>CĐR2</i>		X			
<i>CĐR3</i>			X		
<i>CĐR4</i>					
<i>CĐR5</i>					
<i>CĐR6</i>					
<i>CĐR7</i>					
<i>CĐR8</i>				X	
<i>CĐR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

15. THUẾ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về thuế nhằm giúp sinh viên hiểu được chức năng, vai trò, mục tiêu của thuế trong nền kinh tế thị trường; Môn học cũng cung cấp sự hiểu biết về quá trình phát triển của hệ thống thuế Việt Nam; đặc biệt, môn học bao gồm những nội dung cơ bản các luật thuế chủ yếu hiện hành.

Kiến thức môn học này giúp người học vận dụng vào các học các môn học sau: Thiết lập và thẩm định dự án đầu tư, Kế toán quản trị,...

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học**

- **Mục tiêu của môn học**

Mục tiêu về kiến thức: Hiểu các khái niệm lý luận cơ bản về thuế từ đó có thể hiểu đúng chính sách thuế; Phân biệt mục tiêu của từng sắc thuế Việt Nam hiện hành; Tính đúng và đủ số thuế theo luật định đối với các loại hình cơ sở kinh doanh và cá nhân.

Mục tiêu về kỹ năng: Có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, tranh luận, tự học, tự nghiên cứu trong học tập.

Mục tiêu hành vi/thái độ ứng xử: Tinh thần hợp tác, chấp hành tốt chính sách thuế.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Phát biểu đúng khái niệm, đặc điểm, chức năng và vai trò của thuế; biết phân loại các sắc thuế và các yếu tố cấu thành một sắc thuế, hệ thống thuế Việt Nam hiện hành.

CĐRb: Giải thích và phân biệt được vai trò, đối tượng chịu thuế và không chịu thuế, đối tượng nộp thuế, căn cứ tính thuế, phương pháp tính thuế, thời hạn kê khai và nộp thuế; miễn, giảm và hoàn thuế;... của các sắc thuế hiện hành của Việt Nam.

CĐRc: Áp dụng quy định của các sắc thuế hiện hành để tính đúng và đủ nghĩa vụ thuế đối với các cơ sở kinh doanh và cá nhân.

CĐRd: Làm việc nhóm, thuyết trình; chủ động tự học, tự nghiên cứu, cập nhật các văn bản thuế hiện hành.

CĐRe: Thể hiện tính kỷ luật trong học tập làm nền tảng cho tinh thần trách nhiệm trong công việc và tuân thủ chính sách thuế.

CĐRf: Hợp tác, thân thiện với bạn học.

- ***Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:***

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf
CĐR1	X					
CĐR2		X				
CĐR3			X			
CĐR4				X		
CĐR5						
CĐR6						
CĐR7						
CĐR8					X	
CĐR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

16. GIAO TIẾP KINH DOANH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Trong môi trường làm việc, giao tiếp là cần thiết để cá nhân hay tổ chức đạt được hiệu quả công việc và kinh doanh. Các bài học trong môn học này giúp sinh viên hiểu và thực hành các kỹ năng bao gồm nói, lắng nghe, viết và trình bày các nội dung liên quan đến hoạt động kinh doanh, đồng thời biết cách vận dụng kiến thức và kỹ năng giao tiếp để tìm kiếm việc làm khi ra trường và trong cuộc sống.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể trình bày đầy đủ, chính xác hình thức và nội dung cho các loại văn bản giao tiếp như là thư từ, thư tín thương mại, thông báo, báo cáo; hình thành khả năng lắng nghe hiệu quả, và phản hồi bằng những thông điệp tích cực khi làm việc nhóm. Các kỹ năng thuyết trình, lập kế hoạch, điều khiển cuộc họp kinh doanh của sinh viên trở nên thành thục, đồng thời vận dụng các công cụ hỗ trợ giao tiếp hiệu quả như là điện thoại, email, các phần mềm văn phòng thông thạo. Bên cạnh đó, sinh viên hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, thể hiện thái độ tích cực tìm hiểu và chia sẻ những hiểu biết về các cách thức ứng xử trong môi trường kinh doanh đa văn hoá.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết các rào cản về tâm lý, xã hội, môi trường, công nghệ, xu hướng hội nhập kinh tế ảnh hưởng đến thành công trong giao tiếp kinh doanh.

CĐRb: Giải thích các kiến thức cơ bản về hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm soát giao tiếp trong môi trường kinh doanh.

CĐRc: Vận dụng các chức năng hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm soát giao tiếp trong môi trường kinh doanh, cụ thể là lập kế hoạch viết thư tín thương mại, lựa chọn kênh giao tiếp phù hợp, điều khiển quá trình giao tiếp bằng cách áp dụng các kỹ thuật giao tiếp hiệu quả, và kiểm soát được các rào cản giao tiếp nhằm xử lý được các tình huống thực tế trong kinh doanh.

CDRd: Thực hiện giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, và tự học cũng như làm việc nhóm nhỏ và vừa hiệu quả.

CDRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CDRf: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

17. ĐẠO ĐỨC VÀ VĂN HÓA KINH DOANH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học Đạo đức và văn hóa kinh doanh trang bị cho người học hệ thống kiến thức về:

- Đạo đức trong kinh doanh:
- Khái niệm về đạo đức, đạo đức trong kinh doanh
- Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong bối cảnh toàn cầu hóa
- Nhận diện và xây dựng chương trình đạo đức trong các hoạt động của doanh nghiệp

Văn hóa trong doanh nghiệp:

- Khái niệm và các dạng văn hóa doanh nghiệp
- Sự hình thành và thay đổi văn hóa doanh nghiệp nói chung và trong điều kiện Việt Nam nói riêng

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học xong môn học này, sinh viên có khả năng nhận biết được các vấn đề cơ bản về đạo đức, đạo đức trong kinh doanh, trách nhiệm xã hội và văn hóa DN; có khả năng hệ thống hóa, cập nhật, nâng cao kiến thức về các vấn đề trên. Từ đó, sinh viên có thể nhận diện được các vấn đề đạo đức trong kinh doanh và văn hóa DN. Môn học cũng giúp sinh viên hình thành thái độ học tập và làm việc chuyên nghiệp, hành vi ứng xử phù hợp với đạo đức xã hội và tuân thủ các quy định.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐR a: Nhận biết được các vấn đề cơ bản về đạo đức, đạo đức kinh doanh, trách nhiệm xã hội và văn hóa DN

CĐR b: Giải thích được quá trình ra quyết định trong đạo đức kinh doanh và sự tác động của văn hóa DN tới sự phát triển của DN, và quá trình hình thành văn hóa DN

CDR c: Áp dụng các kiến thức về đạo đức kinh doanh và văn hóa DN để nhận diện được hành vi của DN có phù hợp với chuẩn mực đạo đức kinh doanh hay không; và nhận diện được mô hình/cấu trúc văn hóa DN

CDR d: Sử dụng kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện và sáng tạo, giải quyết vấn đề, và tự học

CDR e: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật, trách nhiệm xã hội

CDR f: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với giảng viên và bạn học

• **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR 1</i>	x					
<i>CDR 2</i>		x				
<i>CDR 3</i>			x			
<i>CDR 5</i>				x		
<i>CDR 8</i>					x	
<i>CDR 9</i>						x

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

18. CHUYÊN ĐỀ KHỞI NGHIỆP

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Chuyên đề Khởi nghiệp được thiết kế nhằm trang bị cho người học hệ thống kiến thức về khởi nghiệp và phương pháp tư duy đổi mới sáng tạo để nhận biết những cơ hội tiềm năng trong kinh doanh; thiết kế ý tưởng sáng tạo khởi nghiệp trên cơ sở giải quyết một vấn đề kinh doanh nói chung hoặc một vấn đề xã hội nói riêng; xác định các nguồn lực cần thiết nhằm xây dựng mô hình kinh doanh tinh gọn trong hệ sinh thái khởi nghiệp.

Các chủ đề bao gồm tư duy khởi nghiệp hướng đến hiệu quả; tư duy sáng thiết kế, mô hình kinh doanh tinh gọn, khởi nghiệp xã hội và mô hình kinh doanh khởi nghiệp xã hội.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học:**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học môn học này, sinh viên có khả năng biết những khái niệm về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp xã hội, những công cụ tư duy khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo. Bên cạnh đó, sinh viên có thể vận dụng các công cụ tư duy khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong xây dựng và thiết kế ý tưởng khởi nghiệp. Sau cùng, môn học giúp sinh viên hình thành hành tác phong làm việc chuyên nghiệp, tư duy hướng tới hiệu quả, chủ động sáng tạo, thể hiện trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐR a: Nhận biết, trình bày và giải thích các khái niệm, đặc điểm và các công cụ về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo (KN&ĐMST), khởi nghiệp xã hội.

CĐR b: Sử dụng kiến thức về khởi nghiệp, khởi nghiệp xã hội để xây dựng mô hình kinh doanh tinh gọn cho ý tưởng sản phẩm.

CĐR c: Áp dụng những kiến thức về khởi nghiệp, khởi nghiệp xã hội, tư duy hướng tới hiệu quả, tư duy thiết kế nhằm hình thành và xây dựng ý tưởng khởi nghiệp, sáng kiến giải quyết vấn đề xã hội theo mô hình khởi nghiệp xã hội.

CĐR d: Hình thành kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình, giải quyết vấn đề, tư duy hướng tới hiệu quả, đổi mới sáng tạo.

CDR e: Sử dụng tiếng Anh trong đọc và hiểu các tài liệu về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

CDR f: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả, tự tin chủ động sáng tạo, nhận biết trách nhiệm cá nhân trước những vấn đề của cộng đồng, xã hội.

CDRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học.

• **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>	X						
<i>CDR2</i>	X						
<i>CDR3</i>		X					
<i>CDR4</i>		X	X				
<i>CDR5</i>				X			
<i>CDR6</i>					X		
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

19. QUẢN TRỊ CHIẾN LƯỢC

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Với xu thế hội nhập hiện nay, các doanh nghiệp đang đứng trước những cơ hội to lớn, nhưng đồng thời cũng phải đối mặt với các nguy cơ không nhỏ. Việc phân tích môi trường kinh doanh, các yếu tố nội bộ, sử dụng các công cụ phân tích như: SWOT, BCG, GE,... để từ đó có thể đưa ra các chiến lược phù hợp để doanh nghiệp có thể giành được các lợi thế cạnh tranh và vững bước tiến lên.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Môn học Quản trị chiến lược cung cấp cho người học những kiến thức rất nền tảng, cơ bản về quản trị chiến lược; đồng thời giúp người học những kỹ năng, công cụ để xây dựng, thực hiện thành công chiến lược phát triển công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh để giành được lợi thế cạnh tranh và phát triển bền vững. Người học thấy được tầm quan trọng của chiến lược đối với sự thành công của doanh nghiệp, để từ đó người học có thái độ nghiêm túc trong việc học, cũng như phân tích khách quan, thực tế...để xây dựng được chiến lược hiệu quả, khả thi.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Giải thích các khái niệm cơ bản về quản trị chiến lược, các cấp độ chiến lược trong doanh nghiệp.

CĐRb: Giải thích quy trình xây dựng một chiến lược tổng quát, tầm nhìn và sứ mạng, mục tiêu, môi trường kinh doanh, các yếu tố nội bộ, các loại chiến lược, các công cụ ma trận để hình thành và lựa chọn chiến lược.

CĐRc: Vận dụng và kết hợp các kiến thức chuyên sâu về marketing, tài chính, kế toán, sản xuất, nguồn nhân lực để xây dựng chiến lược cho doanh nghiệp.

CĐRd: Sử dụng các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, tự học, làm việc nhóm hiệu quả và giải quyết các tình huống trong thực tế của doanh nghiệp.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tuân thủ các quy định trong môn học. Biểu hiện tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>					
<i>CDR2</i>	X	X			
<i>CDR3</i>					
<i>CDR4</i>			X		
<i>CDR5</i>				X	
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>					
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

20. QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học nhằm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cần thiết để quản lý con người trong doanh nghiệp hiệu quả, bao gồm những lĩnh vực chủ yếu: hoạch định nguồn nhân lực, thu hút và tuyển dụng, đào tạo và phát triển và duy trì quản lý nguồn nhân lực. Môn học giúp sinh viên trao đổi các kỹ năng quản lý như phân tích công việc, đánh giá kết quả làm việc, phỏng vấn ứng viên. Tiếp nhận đầy đủ kiến thức trong môn học sẽ giúp sinh viên có đủ khả năng dự đoán và giải quyết các vấn đề liên quan đến sử dụng lao động trong một tổ chức.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học xong môn học này, người học có thể hiểu được được những kiến thức cơ bản và hệ thống như thu hút, đào tạo – phát triển và duy trì nguồn nhân lực trong tổ chức; trên cơ sở của những kiến thức cơ bản này sinh viên có thể liên hệ và vận dụng để giải quyết các tình huống liên quan đến nhân sự trong tổ chức một cách hiệu quả nhất.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Trình bày được các khái niệm và các vấn đề cơ bản liên quan đến công tác quản trị nhân sự trong tổ chức.

CĐRb: Giải thích được tầm quan trọng của các hoạt động nhân sự hoạch định, phân tích công việc, tuyển dụng, đào tạo- phát triển, đánh giá nhân viên, trả lương nhân viên đối với hoạt động của doanh nghiệp.

CĐRc: Vận dụng các chức năng của quản trị nhân nguồn nhân lực như thu hút, đào tạo- phát triển và duy trì để giải quyết các tình huống quản trị nhân sự thực tiễn

CĐRd: Giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRe: Nghiêm túc, có tính kỷ luật cao và trách nhiệm trong việc các chuẩn mực, các qui định trong quá trình học tập

CĐRf: Thể hiện tinh thần hợp tác, thân thiện với giảng viên và bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>	X						
<i>CDR2</i>		X					
<i>CDR3</i>							
<i>CDR4</i>			X				
<i>CDR5</i>				X			
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

21. QUẢN TRỊ MARKETING

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Nội dung của học phần cung cấp cho sinh viên nhận biết những kiến thức Tổng quan về quản trị marketing, mô tả được cách lập kế hoạch và chiến lược marketing, áp dụng thu thập thông tin và đánh giá cơ hội thị trường, kết nối với người tiêu dùng làm thỏa mãn và lòng trung thành của khách hàng, đồng thời vận dụng được sự khác biệt hóa và các chiến lược cạnh tranh, hoạch định chiến lược sản phẩm, chiến lược giá, thiết kế & quản trị kênh phân phối và chiến lược truyền thông, cách tổ chức thực hiện & kiểm tra các hoạt động marketing.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

CĐRa: Nhận biết tổng quan về Quản trị marketing và các vấn đề cơ bản về môi trường kinh doanh (môi trường vi mô và vĩ mô) và các kiến thức quan trọng như: Chiến lược marketing-mix (4P), Các triết lý quản trị marketing, tiến trình quản trị marketing và công việc của người quản trị marketing;

CĐRb: Mô tả cách hoạch định marketing và chiến lược Marketing;

CĐRc: Áp dụng thu thập thông tin và đánh giá cơ hội thị trường, kết nối với người tiêu dùng làm thỏa mãn và lòng trung thành của khách hàng để giải quyết các tình huống thực tế trong quản trị hoạt động marketing;

CĐRd: Vận dụng được sự khác biệt hóa và các chiến lược cạnh tranh, hoạch định chiến lược sản phẩm, chiến lược giá, thiết kế & quản trị kênh phân phối và chiến lược truyền thông, cách tổ chức thực hiện & kiểm tra các hoạt động marketing để giải quyết các tình huống cụ thể trong thực tế.

CĐRe: Ứng dụng các kỹ năng giao tiếp cơ bản về thuyết trình, tư duy phản biện và sáng tạo, giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và khả năng tự học của sinh viên.

CĐRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật;

CĐRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học và giảng viên

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>	X						
<i>CDR2</i>		X					
<i>CDR3</i>			X				
<i>CDR4</i>				X			
<i>CDR5</i>					X		
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

22. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH 1

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Quản trị tài chính là lĩnh vực quan trọng trong điều hành quản trị doanh nghiệp. Quản trị tài chính tốt đem đến sự cân bằng trong việc phát triển bền vững của doanh nghiệp, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Chính vì lẽ đó, môn học này được thiết kế nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản nhất về tài chính để sinh viên có thể tự mình ra các quyết định quản trị tài chính trong một doanh nghiệp giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu tối ưu của mình.

Nội dung môn học: Tổng quan quản trị tài chính; Thời giá tiền tệ ; Định giá trái phiếu; Định giá cổ phiếu; Lợi nhuận và rủi ro trong đầu tư; Chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp; Một số vấn đề cơ bản về đánh giá hiệu quả dự án; Thuê tài sản.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Môn học này trang bị cho sinh viên những khái niệm, nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản của quản trị tài chính, giúp sinh viên nhận diện được nhà quản trị tài chính trong một doanh nghiệp và ứng dụng những nguyên tắc tài chính trong việc ra quyết định của nhà quản trị tài chính.

Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên hình thành kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, nâng cao tính chủ động và nghiêm túc trong học tập, hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, thân thiện và kỷ luật.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐR a: Phát biểu được các khái niệm cơ bản về quản trị tài chính, khái niệm về lợi nhuận và rủi ro, chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp.

CĐR b: Trình bày được mục tiêu, vai trò và các quyết định quản trị tài chính quan trọng trong một doanh nghiệp ; các đặc điểm của trái phiếu và cổ phiếu ; các loại dự án đầu tư, các hình thức thuê tài sản và các loại vốn thành phần trong cơ cấu vốn của một doanh nghiệp.

CĐR c: Tính toán được các yếu tố liên quan đến thời giá tiền tệ, giá trị lý thuyết của trái phiếu và cổ phiếu, lợi nhuận và rủi ro của từng tài sản riêng lẻ và danh mục đầu tư, các tiêu chuẩn đánh giá dự án, chi phí sử dụng vốn của doanh nghiệp, các yếu tố liên quan đến thuê và mua tài sản.

CĐR d: Hình thành và ứng dụng các kỹ năng: tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

CĐR e: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin và kỷ luật.

CĐR f: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học.

• **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf
CĐR1	X					
CĐR2		X				
CĐR3			X			
CĐR4						
CĐR5				X		
CĐR6						
CĐR7						
CĐR8					X	
CĐR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

23. QUẢN TRỊ CHẤT LƯỢNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Tất cả các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ đều cần phải hiểu rõ và đáp ứng các nhu cầu và mong đợi của khách hàng. Quản trị chất lượng khi được thực hiện một cách thích hợp và thành công sẽ làm cho các doanh nghiệp phục vụ khách hàng của họ tốt hơn và giành được lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Môn học này giới thiệu những khái niệm cơ bản về chất lượng, quản trị chất lượng, các hệ thống quản trị chất lượng (như quản trị chất lượng toàn diện – TQM, bộ tiêu chuẩn ISO 9000, bộ tiêu chuẩn ISO 14000, giải thưởng chất lượng) và cung cấp một số công cụ, kỹ thuật trong quản trị chất lượng (như các công cụ kiểm soát quá trình bằng thống kê, benchmarking, triển khai chức năng chất lượng – QFD) để thực hiện cải tiến chất lượng trong các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn tất học phần này, sinh viên sẽ nhận biết các kiến thức cơ bản về các khái niệm của quản trị chất lượng trong doanh nghiệp.

Sinh viên biết vận dụng kiến thức môn học như các phương pháp thực hiện các công cụ kiểm soát chất lượng, kỹ năng ra quyết định trong quản trị chất lượng, triển khai hệ thống quản lý chất lượng ISO9001, ISO14001, triển khai chức năng chất lượng QFD, Benchmarking.

Sinh viên áp dụng phương pháp tư duy khoa học thông qua quá trình học như thực hiện chiến lược cải tiến chất lượng (PDCA).

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Hiểu bản chất các khái niệm về chất lượng, các mối quan hệ của chất lượng, mô hình chi phí chất lượng truyền thống, mô hình chi phí chất lượng mới, các hệ thống quản lý chất lượng, các loại Benchmarking.

CĐRb: Có khả năng giải thích các quá trình, kiểm soát quá trình bằng thống kê, kiểm

tra và thử nghiệm bằng phương pháp lấy mẫu trong các bài toán đặt ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

CĐRc: Vận dụng các công cụ thống kê, và các công thức giải các bài tập đặt ra.

CĐRd: Có kỹ năng biểu diễn và phân tích các quá trình bằng các công cụ toán học (biểu đồ, đồ thị, bảng, phương trình, ...)

CĐRe: Có khả năng vận dụng kiến thức trong một số bài toán trong công tác kiểm tra chất lượng sản phẩm.

CĐRf: Nâng cao các kỹ năng mềm thông qua hoạt động khảo sát thực tế, tìm tài liệu cứng và tìm tài liệu thông qua mạng internet, thuyết trình, tranh luận và phản biện trong các bài tập nhóm.

- **Ma trận tích hợp giữa CĐR và CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf
CĐR1	X					
CĐR2		X				
CĐR3						
CĐR4			X		X	
CĐR5				X		
CĐR6						
CĐR7						
CĐR8						
CĐR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

24. HÀNH VI TỔ CHỨC

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Hành vi tổ chức là môn học kết hợp nhiều môn khoa học khác, nghiên cứu tác động qua lại của hành vi cá nhân, nhóm và tổ chức, nhằm mục đích cải thiện hiệu quả tổ chức. Học phần giúp người học cách nhìn toàn diện về mối quan hệ giữa cá nhân, nhóm, tổ chức trong những vai trò khác nhau, cách thức giải quyết xung đột, duy trì và phát triển quan hệ này một cách hiệu quả, giúp người lao động gắn bó hơn với tổ chức của mình, và qua đó điều chỉnh nhận thức, thái độ và hành vi cho phù hợp với mục tiêu và các giá trị mà tổ chức theo đuổi.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi kết thúc môn học này, sinh viên sẽ biết được những khái niệm, định nghĩa quan trọng về hành vi cá nhân, hành vi nhóm, hành vi tổ chức và quản trị chúng. Liệt kê và giải thích được ảnh hưởng của các yếu tố nhóm, tổ chức đến hành vi cá nhân và ngược lại. Đồng thời, sinh viên có thể vận dụng những lý thuyết về động viên nhân viên, xây dựng văn hóa tổ chức, giải quyết xung đột trong những tình huống cụ thể, ứng dụng trong đời sống thực tiễn doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị. Ngoài ra, qua môn học này, sinh viên dần hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp, trách nhiệm, cầu thị, khách quan và khoa học.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa : Nhận biết được các vấn đề cơ bản của lĩnh vực hành vi cá nhân, nhóm, tổ chức và cách thức quản trị chúng nhằm tác động mang lại hiệu quả cho tổ chức.

CĐRb : Giải thích được các kiến thức cơ bản về hoạch định, tổ chức, điều khiển và kiểm soát hành vi cá nhân, nhóm và tổ chức trong hoạt động tổ chức.

CĐRc : Vận dụng kiến thức vào đời sống doanh nghiệp thông qua việc giải quyết các tình huống liên quan đến thái độ, giá trị, lý thuyết học tập, sự hài lòng, thuyết bất hòa nhận thức, xung đột, động viên nhân viên, làm việc nhóm và văn hóa tổ chức.

CĐRd : Giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRe : Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật cao, thể hiện trách nhiệm xã hội và tính chấp hành.

CĐRf : Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với giảng viên và bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf
CĐR1	X					
CĐR2		X				
CĐR3			X			
CĐR4			X			
CĐR5				X		
CĐR8					X	
CĐR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

25. LẬP VÀ THẨM ĐỊNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học được thiết kế nhằm giúp sinh viên kiến thức về tổ chức thiết lập, phân tích, thẩm định dự án đầu tư: bao gồm các bước phân tích thị trường, xác định nguồn lực, cách lập báo cáo ngân lưu của dự án, ứng dụng kỹ thuật chiết khấu dòng tiền trong thẩm định tài chính dự án theo những quan điểm đầu tư khác nhau cũng như tác động của lạm phát đến dòng ngân lưu. Ngoài ra, môn học giúp sinh viên nắm vững các kỹ thuật phân tích rủi ro tài chính trong thẩm định dự án.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu**

Môn học này được thiết kế nhằm giúp cho sinh viên hiểu một cách tổng thể và có khả năng tham gia thiết lập một dự án đúng quy trình. Trình bày phương pháp và giải thích ý nghĩa việc thẩm định dự án theo các quan điểm đầu tư, lập xây dựng ngân lưu của dự án, và đánh giá nhằm ra quyết định lựa chọn một dự án đầu tư một cách khoa học và khách quan, để quản lý và sử dụng vốn đầu tư một cách hiệu quả, mang lại lợi ích cho sinh viên và góp phần phát triển kinh tế, xã hội.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Trình bày kiến thức cơ bản về thiết lập và thẩm định một dự án đầu tư .

CĐRb: Giải thích các yếu tố đầu vào của một dự án đầu tư như nhu cầu sản phẩm và dịch vụ, đối thủ cạnh tranh, công suất máy móc, thiết bị, nhà xưởng, nguyên vật liệu, nhân sự và tiền lương của dự án.

CĐRc: Vận dụng kiến thức về tài chính như giá trị thời gian của tiền tệ, các quan điểm về đầu tư đề lập dòng ngân lưu và các tiêu chí đánh giá lựa chọn dự án đầu tư. Tác động của lạm phát đến dự án và phân tích rủi ro tài chính trong dự án.

CĐRd: Ứng dụng làm việc như làm việc nhóm, thuyết trình dự án, tư duy phản biện.

CĐRe: Thể hiện tác phong học tập chuyên nghiệp có kỷ luật cao, có trách nhiệm.

CĐRf: Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR3</i>			X			
<i>CDR4</i>						
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

26. NGHIỆP VỤ NGOẠI THƯƠNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Trong xu thế toàn cầu hóa diễn ra sôi động, nền kinh tế Việt Nam đang từng bước hội nhập với nền kinh tế khu vực và nền kinh tế thế giới, thì ngoại thương trở thành hoạt động không thể thiếu của các doanh nghiệp. Môn học Nghiệp vụ ngoại thương cung cấp cho người học các kiến thức nền tảng trong kinh doanh xuất nhập khẩu: các điều kiện Thương mại Quốc tế (Incoterms 2010); các phương thức giao dịch mua bán chủ yếu trên thị trường quốc tế; cách thức xây dựng các điều khoản của một hợp đồng ngoại thương, nhận diện được các rủi ro có thể có trong một hợp đồng ngoại thương và cách hạn chế, ngăn ngừa chúng. Môn học còn trang bị kiến thức về cách thức thực hiện các bước của quy trình xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nhận biết được các phương thức giao dịch quốc tế hiện nay, các phương thức thanh toán quốc tế trong giao dịch ngoại thương, các chứng từ ngoại thương, cách tổ chức thực hiện một hợp đồng xuất khẩu, hợp đồng nhập khẩu. Ngoài ra sinh viên có thể giải thích được các điều kiện thương mại quốc tế (Incoterms 2010), các điều khoản trong một hợp đồng ngoại thương. Cuối cùng sinh viên có khả năng áp dụng lựa chọn điều kiện thương mại quốc tế và phương thức thanh toán phù hợp trong giao dịch ngoại thương; áp dụng để nhận diện các hạn chế trong hợp đồng ngoại thương ứng với giao dịch cụ thể.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

+ CĐRa: Nhận biết các vấn đề cơ bản về các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức giao dịch quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế, các điều khoản trong hợp đồng ngoại thương, các chứng từ trong mua bán quốc tế, quy trình các bước thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu

+ CĐRb: Giải thích các kiến thức cơ bản về các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức giao dịch quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế, các điều khoản trong

hợp đồng ngoại thương, các chứng từ trong mua bán quốc tế, quy trình các bước thực hiện hợp đồng xuất nhập khẩu

+ CĐRc: Áp dụng các kiến thức cơ bản về các điều kiện thương mại quốc tế, các phương thức thanh toán quốc tế, các điều khoản trong hợp đồng ngoại thương, các chứng từ trong mua bán quốc tế để lựa chọn điều kiện thương mại quốc tế phù hợp; lựa chọn phương thức thanh toán quốc tế phù hợp; nhận diện các hạn chế trong hợp đồng ngoại thương.

+ CĐRd: Sử dụng kỹ năng làm việc nhóm: giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, và tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

+ CĐRe: Sử dụng khả năng Tiếng Anh để hiểu nội dung các điều khoản của hợp đồng ngoại thương, các chứng từ trong mua bán hàng hóa quốc tế.

+ CĐRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

+ CĐRg: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

• **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf	CĐRg
CĐR1	X						
CĐR2		X					
CĐR3			X				
CĐR5				X			
CĐR6					X		
CĐR8						X	
CĐR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

27. LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn Lập kế hoạch kinh doanh cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng, công cụ, năng lực cần thiết để xây dựng một bản kế hoạch kinh doanh với tính khả thi, giúp người học có khả năng tham gia quản lý doanh nghiệp trong tương lai, cũng như vững tin khởi nghiệp từ những ý tưởng kinh doanh của mình. Từ đó, có thể giành được lợi thế cạnh tranh, phát triển bền vững trong môi trường thực tế kinh doanh đầy biến động.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Học xong môn này, người học có thể trình bày được những công cụ, mô hình, nội dung cần thiết của một kế hoạch kinh doanh và áp dụng chúng để xây dựng được một kế hoạch kinh doanh có tính khả thi từ ý tưởng kinh doanh của bản thân, nhóm, giúp khởi nghiệp thành công.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết, trình bày các nội dung và các công cụ, mô hình của một bản kế hoạch kinh doanh khi tiến hành khởi sự kinh doanh.

CĐRb: Giải thích, diễn giải được kiến thức chuyên sâu về marketing, tài chính, kế toán, sản xuất, nguồn nhân lực, chiến lược; cũng như những công cụ, mô hình có liên quan đến việc xây dựng bản kế hoạch kinh doanh.

CĐRc: Vận dụng các kiến thức, công cụ, mô hình nêu trên để xây dựng bản kế hoạch kinh doanh, giúp khởi nghiệp thành công.

CĐRd: Thể hiện tính tự học, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, giải quyết vấn đề.

CĐRe: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động và có tính kỷ luật.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>	X				
<i>CDR2</i>		X			
<i>CDR3</i>			X		
<i>CDR4</i>			X		
<i>CDR5</i>				X	
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>					
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

28. QUẢN TRỊ DỰ ÁN

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Hoạch định và thực hiện dự án là những hoạt động quan trọng trong phát triển kinh doanh và công nghiệp. Môn học trang bị các kiến thức cơ bản để xem xét toàn bộ các giai đoạn của dự án với các khía cạnh quản lý, kinh tế, kỹ thuật, và tài chính qua đó có thể quản lý dự án một cách hiệu quả.

Môn học bao gồm các nội dung: đánh giá và lựa chọn dự án, cơ cấu tổ chức dự án, xây dựng kế hoạch và thiết lập ngân sách, quản lý thời gian và tiến độ thực hiện dự án, phân bổ nguồn lực cũng như kiểm soát quá trình phát triển của dự án.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CDR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học môn này, sinh viên có thể trình bày được các khái niệm và công cụ cơ bản trong quản trị dự án, giải thích rõ ràng các nội dung kiến thức liên quan đến công tác quản lý dự án, đồng thời vận dụng các kiến thức này để tính toán lựa chọn dự án, quản lý thời gian và tiến độ, phân bổ nguồn lực cho dự án, hoạch định ngân sách và kiểm soát dự án. Cuối cùng, sinh viên có thể hình thành tác phong lao động chuyên nghiệp và thái độ hợp tác có trách nhiệm trong công việc.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CDRa : Mô tả được quá trình và các khái niệm liên quan nhằm quản trị dự án từ khi xuất phát ý tưởng cho đến khi kết thúc dự án.

CDRb : Hiểu cách thức lựa chọn dự án, quản lý thời gian và tiến độ, phân bổ nguồn lực cho dự án, hoạch định ngân sách, kiểm soát và đánh giá dự án.

CDRc : Vận dụng kiến thức vào đời sống tình huống thực tiễn thông qua việc tính toán lựa chọn dự án, dự trừ các rủi ro, lập tiến độ, quản lý tiến độ, hoạch định ngân sách, kế hoạch kiểm soát và đánh giá khi hoàn thành dự án.

CDRd : Xây dựng kỹ năng tự học và làm việc nhóm, có khả năng giao tiếp, thuyết trình, phản biện các kết quả nghiên cứu của cá nhân và của nhóm.

CDRe : Sử dụng được phần mềm chuyên nghiệp MS. Project phục vụ công tác quản trị dự án.

CDRf : Thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo.

CDRg : Biểu lộ sự tôn trọng, đoàn kết và hợp tác thân thiện với giảng viên và bạn học.

• **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CDR_a	CDR_b	CDR_c	CDR_d	CDR_e	CDR_f	CDR_g
CDR_1	X						
CDR_2		X					
CDR_3			X				
CDR_4			X				
CDR_5				X			
CDR_7					X		
CDR_8						X	
CDR_9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

29. QUẢN TRỊ RỦI RO

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Quản trị rủi ro là một hoạt động cần thiết không chỉ đối với hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn quan trọng trong cả cuộc sống thường ngày. Quản trị rủi ro hiệu quả sẽ giúp doanh nghiệp chủ động hơn trong việc ứng phó với những tình huống xấu có thể xảy ra, từ đó có thể hạn chế những thiệt hại đáng tiếc. Môn học này sẽ cung cấp cho người học những kiến thức, kỹ năng, công cụ, năng lực cần thiết để nhận biết, phân tích các rủi ro trong hoạt động kinh doanh từ đó đề xuất các giải pháp phòng chống và hạn chế rủi ro.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Học xong môn này, người học có thể nhận thức được liên hệ giữa rủi ro và bất định, mối liên hệ giữa bất định và thông tin, phân biệt giữa các dạng rủi ro trong tổ chức và được trang bị các giải pháp và kỹ thuật quản trị rủi ro. Người học cũng có khả năng nhận biết và ước lượng được các rủi ro với tần suất và mức độ tương ứng từ đó có khả năng quản trị rủi ro hiệu quả trong các tình huống cụ thể của tổ chức.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết các vấn đề cơ bản trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và pháp luật tác động đến tần suất và mức độ rủi ro của tổ chức.

CĐRb: Giải thích được các kiến thức quản trị liên quan đến hoạt động nhận biết, đo lường, kiểm soát và tài trợ rủi ro trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức.

CĐRc: Vận dụng các kiến thức quản trị liên quan đến hoạt động nhận biết, đo lường, kiểm soát và tài trợ vào những hoạt động cụ thể của tổ chức nhằm quản trị rủi ro hiệu quả.

CĐRd: Thể hiện tính tự học, kỹ năng làm việc nhóm, giao tiếp, thuyết trình, giải quyết vấn đề.

CĐRe: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học, tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động và có tính kỷ luật.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>	X				
<i>CDR2</i>		X			
<i>CDR3</i>			X		
<i>CDR4</i>			X		
<i>CDR5</i>				X	
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>					
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

30. QUẢN TRỊ VẬN HÀNH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Quản trị vận hành hướng trọng tâm vào việc quản trị có hiệu quả quá trình chuyển hoá các yếu tố đầu vào (lao động, nguyên vật liệu, vốn, thông tin, ...) thành các yếu tố đầu ra (sản phẩm và dịch vụ) nhằm thỏa mãn nhu cầu của khách hàng một cách phù hợp.

Nội dung của môn học bao gồm chiến lược vận hành, lựa chọn quá trình và công nghệ, hoạch định công suất, bố trí sản xuất, quản trị hàng dự trữ, hoạch định tổng hợp, hoạch định nhu cầu nguyên vật liệu, và lập lịch trình sản xuất.

Các nguyên tắc và khái niệm học được từ khóa học này sẽ áp dụng được cho bất kỳ ngành kinh doanh nào bao gồm cả các tổ chức hoạt động vì lợi nhuận, các công ty sản xuất, chế tạo, thương mại và dịch vụ.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn tất môn học, sinh viên có thể giải thích được vai trò của quản trị vận hành trong một cơ cấu tổng thể của quản trị kinh doanh; áp dụng các khái niệm và các kỹ thuật của quản trị vận hành vào các quyết định kinh doanh chiến lược và chiến thuật;

Sinh viên hiểu rõ các lý thuyết mới xuất hiện gần đây về quản trị vận hành, chẳng hạn như sản xuất tinh gọn, lý thuyết các mặt hạn chế; hình thành các chiến lược vận hành trong các ngành chế tạo và dịch vụ nhằm đạt được lợi thế cạnh tranh.

Bên cạnh đó, sinh viên có thể có các kỹ năng thực tiễn về nghề nghiệp và có thể phát triển được, có các kỹ năng làm việc với người khác, tư duy, phân tích và ra quyết định, kỹ năng phát hiện và giải quyết vấn đề; có kỹ năng tìm kiếm và lựa chọn kiến thức dùng vào những mục đích riêng biệt.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐRa):**

CĐRa: Nhận biết bản chất các khái niệm và các kỹ thuật của quản trị vận hành, các lý thuyết mới về quản trị vận hành, các chiến lược vận hành trong các ngành chế tạo và dịch vụ.

CĐRb: Áp dụng các kiến thức chuyên môn để giải quyết vấn đề trong các bài toán đặt ra trong hoạt động sản xuất kinh doanh và dịch vụ.

CĐRc: Áp dụng các công thức giải các bài tập đặt ra. Có kỹ năng biểu diễn các quá trình bằng các công cụ toán học (biểu đồ, đồ thị, bảng, phương trình, ...)

CĐRd: Vận dụng kiến thức trong một số bài toán trong bố trí phương tiện sản xuất, quản trị tồn kho, hoạch định tổng hợp, hoạch định nguồn lực, lập lịch trình sản xuất .

CĐRe: Biểu lộ thói quen học tập chủ động. Nâng cao các kỹ năng mềm thông qua hoạt động nhóm, tìm tài liệu giáo trình và tìm tài liệu thông qua mạng internet, thuyết trình trong các bài tập nhóm.

- **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CĐRa</i>	<i>CĐRb</i>	<i>CĐRc</i>	<i>CĐRd</i>	<i>CĐRe</i>
<i>CĐR1</i>	X				
<i>CĐR 2</i>					
<i>CĐR 3</i>		X	X		
<i>CĐR 4</i>				X	
<i>CĐR 5</i>					
<i>CĐR 6</i>					
<i>CĐR 7</i>					
<i>CĐR 8</i>					
<i>CĐR 9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

31. QUẢN TRỊ CHUỖI CUNG ỨNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Sự cạnh tranh khốc liệt ở thị trường hiện nay đã thúc đẩy các doanh nghiệp phải tập trung nhiều hơn vào chuỗi cung ứng của họ. Môn học này khảo sát những vấn đề chính liên quan đến việc thiết kế và quản lý chuỗi cung ứng, như sự tích hợp hiệu quả các nhà cung cấp, nhà máy, nhà kho và các bên liên quan khác sao cho sản phẩm (dịch vụ) được phân phối đến khách hàng đúng thời điểm và đủ số lượng, nhằm đáp ứng mục tiêu chính là tối thiểu tổng chi phí và thỏa mãn các yêu cầu dịch vụ. Nội dung môn học bao gồm: khái niệm, phương pháp và công cụ trong thiết kế và quản lý chuỗi cung ứng, các ứng dụng hệ thống thông tin và quản trị tồn kho; các vấn đề chiến lược như phân phối, thuê ngoài, liên minh, lựa chọn địa điểm và định giá trong chuỗi cung ứng.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CDR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học môn này, sinh viên có thể trình bày được các khái niệm, định nghĩa và các công cụ trong quản trị chuỗi cung ứng, cũng như mô tả được quy trình thiết kế và phát triển chuỗi. Hơn nữa, sinh viên có thể giải thích tác động của hệ thống thông tin và vận dụng các mô hình tồn kho cũng như các chiến lược phân phối, lựa chọn nhà cung cấp, định giá và địa điểm cho việc xây dựng và tích hợp chuỗi cung ứng hiệu quả. Ngoài ra, sinh viên có thể phân loại tác động của các liên minh chiến lược và đo lường hiệu quả - hiệu suất trong chuỗi cung ứng. Cuối cùng, sinh viên có thể hình thành tác phong lao động chuyên nghiệp và thái độ hợp tác cùng làm việc nhóm.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CDRa: Giải thích được vai trò và tầm quan trọng của quản trị chuỗi cung ứng.

CDRb: Ứng dụng hệ thống thông tin; các mô hình và chính sách tồn kho; các chiến lược như phân phối, địa điểm, thuê ngoài, định giá, liên minh và tích hợp cho việc thiết kế một chuỗi cung ứng hiệu quả; cũng như đo lường hiệu suất và hiệu quả trong quản trị chuỗi cung ứng.

CDRc: So sánh và lựa chọn nghiên cứu các chuỗi cung ứng thực tế thông qua các dự án nhóm (bài tập lớn).

CDRd: Xây dựng kỹ năng tự học và làm việc nhóm, có khả năng giao tiếp, thuyết trình, phản biện các kết quả nghiên cứu cá nhân và của nhóm.

CDRe: Có khả năng tham khảo tài liệu bằng tiếng Anh để đọc hiểu các tài liệu và tình huống trong quản trị chuỗi cung ứng.

CDRf: Thể hiện tinh thần trách nhiệm trong công việc, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo.

CDRg: Biểu lộ sự tôn trọng, đoàn kết và hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe	CDRf	CDRg
CDR1							
CDR2	X						
CDR3		X	X				
CDR4			X				
CDR5				X			
CDR6					X		
CDR7							
CDR8						X	
CDR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

32. QUẢN TRỊ BÁN HÀNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn Quản trị bán hàng nghiên cứu các hoạt động bán hàng, cách thức xây dựng, tổ chức và quản lý bán hàng của doanh nghiệp. Môn học cung cấp những khái niệm về bán hàng; các kiến thức và kỹ năng cần thiết của người bán hàng; các chiến lược và kế hoạch bán hàng; các phương pháp tuyển dụng, đào tạo và đánh giá hiệu quả lực lượng bán hàng để đảm bảo thực hiện các mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu môn học**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Xác định và mô tả được các hoạt động bán hàng và quản trị bán hàng.

Ứng dụng các kiến thức về Marketing và bán hàng để khám phá, làm sáng tỏ khách hàng và tổ chức kênh bán hàng cho doanh nghiệp.

Vận dụng các kỹ thuật bán hàng và quản lý bán hàng để hỗ trợ nghề nghiệp bán hàng trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Giải thích các hoạt động cơ bản về bán hàng và quản trị bán hàng; quy trình bán hàng, kênh bán hàng

CĐRb: Áp dụng các kiến thức chuyên sâu để tổ chức lực lượng bán hàng, thiết lập thủ lao bán hàng và kiểm soát lực lượng bán hàng

CĐRc: Vận dụng các chức năng quản trị như hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra để giải quyết những tình huống bán hàng thực tế.

CĐRd: Thực hành các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và tự học để thích ứng nhanh với biến động của môi trường bán hàng.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, kỷ luật cao

CĐRf: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>						
<i>CDR2</i>	X					
<i>CDR3</i>		X				
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

33. HÀNH VI NGƯỜI TIÊU DÙNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Sự hiểu biết hành vi của người tiêu dùng là một năng lực cốt lõi của chuyên viên marketing, làm nền tảng cho thiết kế chiến lược và chương trình marketing hiệu quả. Môn hành vi người tiêu dùng cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về hành vi người tiêu dùng thông qua các lý thuyết về tâm lý xã hội, nhân khẩu học, văn hóa và lý thuyết hành vi. Nội dung cụ thể bao gồm các khái niệm hành vi người tiêu dùng ứng dụng trong việc ra quyết định marketing, các mô hình hành vi người tiêu dùng, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình ra quyết định mua hàng của người tiêu dùng và nghiên cứu hành vi người tiêu dùng.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể biết được những khái niệm, định nghĩa quan trọng về hành vi người tiêu dùng. Ngoài ra, sinh viên có thể hiểu được các nhân tố ảnh hưởng đến hành vi, thái độ của người tiêu dùng. Thêm vào đó, sinh viên có khả năng áp dụng những kiến thức đó để xử lý các tình huống thực tế trong marketing. Sinh viên có thể hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Định nghĩa hành vi người tiêu dùng, các yếu tố văn hóa – xã hội, và các yếu tố tâm lý của người tiêu dùng.

CĐRb: Trình bày các đặc điểm của hành vi người tiêu dùng và các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi người tiêu dùng, cụ thể các yếu tố bên ngoài bao gồm: các giá trị văn hóa, gia đình và nhóm tham khảo, phân tầng xã hội; và các yếu tố bên trong bao gồm: nhận thức, thái độ, động cơ, cá tính và cảm xúc của người tiêu dùng

CĐRc: Giải thích hành vi và qui trình ra quyết định của người tiêu dùng

CĐRd: Ứng dụng các kiến thức về hành vi người tiêu dùng để giải quyết tình huống marketing thực tế.

CDRe: Thực hiện hoạt động giao tiếp, trình bày ý kiến, thuyết trình báo cáo, tư duy phản biện, và làm việc nhóm hiệu quả trong quá trình tham gia môn học.

CDRf: Thể hiện tính chuyên cần, nghiêm túc thực hiện các quy định của môn học, tinh thần hợp tác có trách nhiệm và thân thiện với bạn học..

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X	X			
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>				X		
<i>CDR5</i>					X	
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>						X
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

34. NGHIÊN CỨU MARKETING

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Để trở thành Marketer chuyên nghiệp, người học cần biết xác định, thu thập, phân tích và sử dụng thông tin thị trường để đưa ra các quyết định marketing. Môn nghiên cứu marketing được thiết kế để giới thiệu với sinh viên những công cụ, kỹ thuật thu thập và phương pháp phân tích thông tin thị trường nhằm giúp các marketer xây dựng các kế hoạch, chiến lược và ra quyết định marketing hiệu quả.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể biết được những khái niệm, định nghĩa quan trọng về nghiên cứu marketing. Ngoài ra, sinh viên có thể hiểu được các phương pháp, kỹ thuật và công cụ để thực hiện dự án nghiên cứu marketing. Thêm vào đó, sinh viên có khả năng áp dụng những kiến thức đó để xử lý các tình huống thực tế trong nghiên cứu marketing. Sinh viên có thể hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Trình bày các khái niệm cơ bản về nghiên cứu marketing, thiết kế nghiên cứu, chọn mẫu, và nội dung báo cáo nghiên cứu thị trường

CĐRb: Mô tả quy trình nghiên cứu, quy trình chọn mẫu, quy trình thiết kế bảng câu hỏi, các dạng thiết kế nghiên cứu, các công cụ thu thập dữ liệu và các phương pháp phân tích dữ liệu.

CĐRc: Ứng dụng các kiến thức nghiên cứu marketing để giải quyết tình huống thực tế và thực hiện dự án nghiên cứu thị trường

CĐRd: Thực hiện hoạt động giao tiếp, trình bày ý kiến, thuyết trình báo cáo, tư duy phản biện, và làm việc nhóm hiệu quả trong quá trình tham gia môn học.

CĐRe: Thực hành phần mềm thống kê SPSS, NViVo để phân tích dữ liệu

CĐRf: Thể hiện tính chuyên cần, nghiêm túc thực hiện các quy định của môn học, tinh thần hợp tác có trách nhiệm và thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT (PO)	Chuẩn đầu ra môn học (CLO)					
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf
CĐR1						
CĐR2	X	X				
CĐR3						
CĐR4			X			
CĐR5				X		
CĐR6						
CĐR7					X	
CĐR8						X
CĐR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

35. QUẢN TRỊ QUAN HỆ KHÁCH HÀNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt, việc quản lý mối quan hệ khách hàng và tương tác hiệu quả với khách hàng là sự thành công của doanh nghiệp. Bằng cách tạo ra các trải nghiệm tích cực với khách hàng, nâng cao mức hài lòng của khách hàng thì doanh nghiệp có thể phát triển mối quan hệ lâu dài với khách hàng. Khi mối quan hệ này được củng cố và duy trì theo thời gian, doanh nghiệp sẽ đạt lợi thế cạnh tranh và gia tăng lợi nhuận. Môn quản trị quan hệ khách hàng được thiết kế để giới thiệu với sinh viên những kiến thức nền tảng của quản trị quan hệ khách hàng. Bên cạnh đó, môn học cung cấp những kỹ năng cần thiết để duy trì và phát triển mối quan hệ với khách hàng.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể biết được những khái niệm, định nghĩa quan trọng về quan hệ khách hàng và quản trị quan hệ khách hàng. Ngoài ra, sinh viên có thể hiểu được quy trình tạo ra giá trị cho khách hàng, trải nghiệm của khách hàng và áp dụng để giải quyết các tình huống thực tế trong quản trị quan hệ khách hàng. Cuối cùng, sinh viên có khả năng xây dựng kế hoạch để thu hút và giữ chân khách hàng thông qua việc phát triển và quản lý dữ liệu khách hàng. Sinh viên có thể hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Trình bày các khái niệm cơ bản về mối quan hệ khách hàng, quản trị mối quan hệ khách hàng, vòng đời của khách hàng, danh mục khách hàng, trải nghiệm của khách hàng và dữ liệu khách hàng

CĐRb: Giải thích các mô hình quản trị quan hệ khách hàng, các quy trình quản lý vòng đời khách hàng, quản lý dữ liệu khách hàng.

CĐRc: Áp dụng cách tính giá trị vòng đời khách hàng, thông tin và kiến thức về khách hàng để giải quyết tình huống thực tế và lập kế hoạch quản lý quan hệ khách hàng

CDRd: Thực hiện hoạt động giao tiếp, trình bày ý kiến, thuyết trình báo cáo, tư duy phản biện, và làm việc nhóm hiệu quả trong quá trình tham gia môn học.

CDRe: Thể hiện tính chuyên cần, nghiêm túc thực hiện các quy định của môn học.

CDRf: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>						
<i>CDR2</i>	X	X				
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

36. TIẾP THỊ TRUYỀN THÔNG VÀ TÍCH HỢP

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học giới thiệu các khái niệm, các công cụ và phương tiện truyền thông được sử dụng để chiêu thị sản phẩm/dịch vụ. Truyền thông tiếp thị tích hợp là một chiến lược phối hợp các công cụ truyền thông nhằm gia tăng mức độ nhận biết của khách hàng mục tiêu. Người học sẽ được tiếp cận việc phân tích các cơ hội để chiêu thị, phân tích tiến trình truyền thông, thiết lập mục tiêu và ngân sách của truyền thông tiếp thị. Môn học cũng tập trung vào nghiên cứu chức năng và qui trình thực hiện của các công cụ truyền thông tiếp thị trong doanh nghiệp.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu: Sau khi học xong môn này sinh viên có thể**

Hiểu được các khái niệm cơ bản, các công cụ truyền thông tiếp thị tích hợp, qui trình lập kế hoạch truyền thông tiếp thị tích hợp.

Vận dụng các công cụ truyền thông tiếp thị để phân tích và giải quyết các tình huống thực tế trong hoạt động truyền thông tiếp thị tích hợp cũng như đánh giá và đo lường hiệu quả của chúng.

Lập kế hoạch một chiến dịch truyền thông tiếp thị tích hợp cho sản phẩm/công ty.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Giải thích các kiến thức cơ bản về truyền thông tiếp thị tích hợp, các thành phần cơ bản của truyền thông tiếp thị tích hợp, các mô hình truyền thông.

CĐRb: Áp dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị marketing trong hoạt động chiêu thị như thiết lập chiến lược sáng tạo, phân bổ ngân sách cho hoạt động chiêu thị.

CĐRc: Vận dụng các kiến thức về truyền thông tiếp thị tích hợp vào hoạt động marketing của doanh nghiệp, cụ thể như thiết lập các thành phần quan trọng trong truyền thông tiếp thị như quảng cáo, khuyến mãi, bán hàng cá nhân, quan hệ công chúng và marketing trực tiếp.

CĐRd: Ứng dụng các kỹ năng làm việc cơ bản: giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, làm việc nhóm và tự học để thích ứng nhanh với biến động của môi trường marketing và truyền thông.

CĐRe: Sử dụng tiếng Anh đạt chứng chỉ TOEIC 450, để hiểu nội dung các thành phần quan trọng của truyền thông tiếp thị như quảng cáo, khuyến mãi, bán hàng, quan hệ công chúng và marketing trực tiếp.

CĐRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin chủ động sáng tạo, tính kỷ luật cao, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp, hiểu biết và có trách nhiệm xã hội, chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước.

CĐRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và đối tác trong công việc.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf	CĐRg
CĐR1							
CĐR2	X						
CĐR3		X					
CĐR4			X				
CĐR5				X			
CĐR6					X		
CĐR7							
CĐR8						X	
CĐR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

37. KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 1

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp những kiến thức chuyên sâu về kế toán hàng tồn kho, tài sản cố định hữu hình, vô hình, tiền lương và các khoản trích theo lương, các chi phí của quá trình sản xuất. Qua đó sinh viên áp dụng được kiến thức để thu thập, xử lý, phân tích và ghi chép các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến kế toán hàng tồn kho, tài sản cố định, tiền lương, chi phí nhằm cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của các nhà quản lý.

Môn học giúp sinh viên trang bị những kiến thức chuyên sâu về kế toán, tạo tiền đề cho học tập và nghiên cứu các môn học kế toán tài chính 2, kế toán quản trị, các môn chuyên ngành kinh tế và học tập ở bậc cao hơn.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này sinh viên có thể áp dụng được các kiến thức đã học vào tình huống thực tế liên quan đến các phần hành kế toán về tài sản ngắn hạn, dài hạn, kế toán tiền lương cũng như cách thức tập hợp chi phí theo từng đối tượng tính giá thành nhằm tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất. Ngoài ra, môn học này giúp sinh viên rèn luyện tính kỷ luật, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

Sau khi học xong môn học này, người học có thể:

CĐRa: Giải thích và trình bày những kiến thức kế toán trong các phần hành hàng tồn kho, tài sản cố định, tiền lương

CĐRb: Áp dụng những kiến thức chuyên sâu về kế toán hàng tồn kho, tài sản cố định, tiền lương để tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm trong doanh nghiệp sản xuất

CĐRc: Vận dụng những kiến thức kế toán để tổng hợp các thông tin về hàng tồn kho,

tài sản cố định, cách tính lương và các khoản trích theo lương, giá thành nhằm cung cấp thông tin trên báo cáo tài chính để nhà quản lý đưa ra các quyết định quản lý kinh tế

CDR d: Thể hiện khả năng làm việc nhóm hiệu quả và tự học cao

CDRe: Thể hiện tính kỷ luật cao; tôn trọng đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán; chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước

CDRf: Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với đồng nghiệp.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học (tóm tắt)					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>						
<i>CDR2</i>	X					
<i>CDR3</i>		X				
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

38. KẾ TOÁN TÀI CHÍNH 2

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp những kiến thức kế toán chuyên sâu về kế toán thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm; kế toán các hoạt động đầu tư, các khoản phải thu phải trả; kế toán chi phí, doanh thu và xác định kết quả kinh doanh. Qua đó sinh viên áp dụng được kiến thức để ghi chép, phản ánh thông tin lên báo cáo tài chính nhằm cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của các nhà quản lý.

Môn học giúp sinh viên trang bị những kiến thức chuyên sâu về kế toán, tạo tiền đề cho học tập và nghiên cứu lĩnh vực kế toán, các môn chuyên ngành kinh tế và học tập ở bậc cao hơn.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này sinh viên có thể áp dụng được các kiến thức đã học vào tình huống thực tế liên quan đến các phần hành kế toán về thành phẩm và tiêu thụ thành phẩm; các hoạt động đầu tư; các khoản phải thu phải trả cũng như biết tập hợp chi phí và doanh thu để xác định kết quả kinh doanh và phân chia lợi nhuận. Ngoài ra, môn học này giúp sinh viên rèn luyện tính kỷ luật, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các chế độ kế toán tài chính do Nhà nước ban hành.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

Sau khi học xong môn học này, người học có thể:

CĐRa: Giải thích những kiến thức cơ bản về hoạt động bán hàng, quy trình luân chuyển chứng từ, quy trình kế toán trong giai đoạn tiêu thụ thành phẩm, nhận biết được hoạt động đầu tư tài chính và khác; các loại chi phí, doanh thu. Nhận biết được các loại công nợ, nguồn vốn tại doanh nghiệp

CĐRb: Áp dụng các kiến thức kế toán để hạch toán, định khoản, phân loại tài khoản, tài sản, nguồn vốn, chi phí, doanh thu nhằm cung cấp thông tin cho lập kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị

CDRc: Vận dụng những kiến thức kế toán để tính toán lợi nhuận, thuế phải nộp và tổng hợp các thông tin kế toán về tiêu thụ thành phẩm, hoạt động đầu tư, các hoạt động khác nhằm cung cấp số liệu trên báo cáo tài chính để nhà quản lý đưa ra các quyết định quản lý kinh tế

CDR d: Thể hiện khả năng làm việc nhóm hiệu quả và tự học cao

CDRe: Thể hiện tính kỷ luật cao; tôn trọng đạo đức nghề nghiệp; tuân thủ các nguyên tắc, chuẩn mực kế toán; chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước

CDRf : Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với đồng nghiệp.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học (tóm tắt)					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>						
<i>CDR2</i>	X					
<i>CDR3</i>		X				
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

39. KẾ TOÁN QUẢN TRỊ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học cung cấp những kiến thức liên quan đến việc làm thế nào để thông tin tài chính và phi tài chính được truyền đạt một cách tốt nhất trong nội bộ doanh nghiệp, giúp cho nhà quản lý hoạch định và kiểm soát thành quả hoạt động của doanh nghiệp. Trọng tâm của môn học là trang bị cho sinh viên các kỹ thuật của kế toán quản trị nhằm phục vụ cho việc đưa ra các quyết định kinh doanh của nhà quản lý. Nội dung bao gồm giới thiệu tổng quan về môn học kế toán quản trị, phân loại chi phí; phân tích mối quan hệ chi phí – khối lượng - lợi nhuận; lập dự toán; đánh giá trách nhiệm quản lý; định giá bán sản phẩm; thông tin thích hợp phục vụ cho việc ra quyết định ngắn hạn và dài hạn của nhà quản trị.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, người học biết được những khái niệm, định nghĩa, đặc điểm của kế toán quản trị, chi phí, số dư đảm phí, điểm hòa vốn, đòn bẩy kinh tế, cách định giá bán sản phẩm. Trên cơ sở đó, người học áp dụng để đề xuất, lựa chọn phương án, quyết định giá bán, xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, đánh giá trách nhiệm quản lý các bộ phận trong doanh nghiệp. Cuối cùng, người học có khả năng xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh, chọn phương án, ra các quyết định trong quá trình quản trị doanh nghiệp và hình thành thái độ làm việc hợp tác, chuyên nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR)**

CĐRa: Trình bày những khái niệm cơ bản về kế toán quản trị, sự khác biệt giữa kế toán quản trị và kế toán tài chính trong vấn đề quản trị kế toán nội bộ

CĐRb: Giải thích mối quan hệ giữa chi phí – khối lượng – lợi nhuận. Từ đó dự đoán được hàm chi phí cho tương lai

CĐRc: Áp dụng các kiến thức về sự biến động chi phí với khối lượng và lợi nhuận nhằm lập báo cáo kế toán quản trị để định hướng chiến lược và lập kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp

CĐRd: Vận dụng kiến thức kế toán quản trị để lập dự toán ngân sách; định giá sản phẩm; đánh giá và cung cấp thông tin cho nhà quản lý ra quyết định quản trị.

CĐRe: Nhận diện thông tin thích hợp, tính toán và đánh giá trách nhiệm quản lý

CĐRf: Thể hiện đạo đức nghề nghiệp, chấp hành nghiêm pháp luật của nhà nước

CĐRg: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf	CĐRg
CĐR1	X						
CĐR2		X					
CĐR3			X				
CĐR4				X			
CĐR5					X		
CĐR6							
CĐR7							
CĐR8						X	
CĐR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

40. QUẢN TRỊ TÀI CHÍNH 2

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Tiếp theo kiến thức cơ bản trong môn quản trị tài chính 1, môn học quản trị tài chính 2 trang bị cho sinh viên những khái niệm, nguyên tắc, kỹ thuật cơ bản và chuyên sâu về tài chính, báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Nội dung môn học: Ước lượng dòng tiền và phân tích rủi ro của dự án đầu tư; Báo cáo tài chính và phân tích báo cáo tài chính; Dự báo báo cáo tài chính; Đòn bẩy; Quản trị các tài sản lưu động trong doanh nghiệp; Lý thuyết cơ cấu vốn và chính sách cổ tức của công ty.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về quản trị tài chính như ước lượng dòng tiền và phân tích rủi ro của dự án, các nguyên tắc quản trị tài sản lưu động, các lý thuyết cơ cấu vốn và chính sách cổ tức cũng như các kiến thức về báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể áp dụng trong việc phân tích, dự báo được tình hình tài chính của một doanh nghiệp và đưa ra các quyết định quản trị tài chính. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên hình thành kỹ năng tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, nâng cao tính chủ động và nghiêm túc trong học tập, hình thành tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, thân thiện và kỷ luật.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Trình bày được các báo cáo tài chính, các phương pháp phân tích và dự báo báo cáo tài chính của doanh nghiệp, quy trình chi trả và các chính sách cổ tức trong công ty cổ phần, các lý thuyết về cơ cấu vốn.

CĐRb: Giải thích được sự cần thiết phải phân tích rủi ro của dự án đầu tư và quản trị tài sản lưu động trong một doanh nghiệp.

CĐRc : Tính toán được các chỉ tiêu liên quan đến việc sử dụng các loại đòn bẩy trong một doanh nghiệp ; các khoản phải thu ; lượng tiền mặt và hàng tồn kho tối ưu theo các mô hình khác nhau. Ước tính được rủi ro khi phân tích đầu tư dự án.

CĐRd: Vận dụng các kiến thức liên quan đến báo cáo tài chính vào việc phân tích tình hình tài chính của một doanh nghiệp.

CĐRe : Hình thành và ứng dụng các kỹ năng: tư duy phản biện, giải quyết vấn đề, tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin và kỷ luật.

CĐRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf	CĐRg
CĐR1							
CĐR2	X	X					
CĐR3			X				
CĐR4				X			
CĐR5					X		
CĐR6							
CĐR7							
CĐR8						X	
CĐR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

41. NGHIỆP VỤ NGÂN HÀNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Nội dung của học phần trình bày một cách tổng quan các hoạt động chủ yếu mà Luật các tổ chức tín dụng cho phép ngân hàng thương mại có thể thực hiện. Cung cấp những kiến thức liên quan đến nghiệp vụ huy động vốn (huy động qua tài khoản tiền gửi, qua phát hành giấy tờ có giá), nghiệp vụ cấp tín dụng (nghiệp vụ cho vay khách hàng cá nhân, cho vay khách hàng doanh nghiệp, nghiệp vụ chiết khấu và bao thanh toán, nghiệp vụ cho thuê tài chính, nghiệp vụ bảo lãnh) và vận dụng vào thực tiễn. Đồng thời kiến thức môn học này sẽ làm nền tảng cho môn Quản trị ngân hàng thương mại.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này sinh viên có thể hiểu được những kiến thức cơ bản về nghiệp vụ ngân hàng thương mại, đồng thời vận dụng những kiến thức đó vào việc tính toán và giải quyết các tình huống liên quan đến các nghiệp vụ kinh doanh cơ bản của ngân hàng thương mại. Ngoài ra môn học còn giúp sinh viên hình thành kỹ năng tư duy, giải quyết vấn đề và thái độ làm việc có trách nhiệm.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Giải thích những vấn đề cơ bản về hoạt động của ngân hàng thương mại trong nền kinh tế

CĐRb: Áp dụng các kiến thức về nghiệp vụ ngân hàng bao gồm: nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ cấp tín dụng để tính toán lãi huy động vốn, lãi cho vay, xác định hạn mức tín dụng, lãi chiết khấu giấy tờ có giá, lãi bao thanh toán và lãi cho thuê tài chính

CĐRc: Vận dụng các kiến thức về nghiệp vụ ngân hàng để giải quyết các tình huống thực tế liên quan đến nghiệp vụ huy động vốn và cho vay của ngân hàng thương mại

CĐRd: Thực hiện hoạt động giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và làm việc nhóm hiệu quả

CĐRe: Thể hiện tính chuyên cần, tự tin, chủ động và có tính kỷ luật .

CDRf: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe	CDRf
CDR1						
CDR2	X					
CDR3		X				
CDR4			X			
CDR5				X		
CDR6						
CDR7						
CDR8					X	
CDR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

42. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Trong bối cảnh hội nhập kinh tế toàn cầu, hoạt động đầu tư tài chính trở nên sôi động và nhộn nhịp hơn bao giờ hết. Vì vậy, người học chuyên ngành tài chính cần có những kiến thức nền tảng về lợi nhuận và rủi ro của một tài sản riêng biệt hay của một danh mục tài sản. Có khả năng so sánh lợi ích và chi phí của các hoạt động đầu tư. Từ đó, có thể tham gia vào hoạt động đầu tư trên thị trường tài chính với vai trò là nhà đầu tư cá nhân hoặc nhân viên phân tích đầu tư tại các doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực tài chính.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu**

Sau khi hoàn thành học phần Đầu tư tài chính, sinh viên có khả năng trình bày các kiến thức cơ bản về rủi ro và tỉ suất lợi nhuận của tài sản và danh mục tài sản. Điều này giúp sinh viên có khả năng áp dụng các mô hình đo lường rủi ro và tỷ suất lợi nhuận của tài sản gồm mô hình đa nhân tố, mô hình CAPM...vào thị trường tài chính Việt Nam, đồng thời, có thái độ tôn trọng pháp luật tài chính của quốc gia và nghiêm túc trong thu thập thông tin, dữ liệu tài chính.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết các vấn đề cơ bản về hoạt động đầu tư tài chính trong nền kinh tế.

CĐRb: Giải thích các kiến thức về khái niệm đầu tư tài chính, lợi nhuận và rủi ro của danh mục đầu tư cũng như một số mô hình tính toán lợi nhuận và rủi ro.

CĐRc: Áp dụng các kiến thức để tính toán lợi nhuận và rủi ro của các danh mục đầu tư tài chính, tính toán lợi ích và chi phí của hoạt động thuê tài chính.

CĐRd: Ứng dụng kỹ năng tư duy phản biện, làm việc nhóm, tự học để giải quyết các bài toán đầu tư tài chính có nhiều bước thực hiện.

CĐRe: Sử dụng được phần mềm thống kê Excel, Stata nhằm xử lý dữ liệu tài chính.

CĐRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, tính kỷ luật cao, thể hiện

trách nhiệm xã hội và chấp hành nghiêm túc pháp luật của nhà nước trong lĩnh vực tài chính.

CDRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>	X						
<i>CDR2</i>		X					
<i>CDR3</i>			X				
<i>CDR4</i>							
<i>CDR5</i>				X			
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>					X		
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

43. THỰC TẬP TỐT NGHIỆP

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Thực tập tốt nghiệp là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả sinh viên thực hiện vào học kỳ cuối cùng của chương trình đào tạo. Sinh viên tham gia vào hoạt động thực tế tại doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, hoặc đơn vị hành chính sự nghiệp để quan sát, tìm hiểu và trình bày báo cáo thực tập về một hoạt động cụ thể thuộc một trong các lĩnh vực như là kế toán, tài chính, quản trị nguồn nhân lực, quản trị sản xuất, quản trị chiến lược, marketing v.v...

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể nhận thức sâu hơn và mang tính thực tế về nghề nghiệp, biết vận dụng kiến thức chuyên ngành để hoàn thành các nhiệm vụ do đơn vị thực tập giao phó. Ngoài ra, sinh viên sẽ được rèn luyện thêm kỹ năng viết kế hoạch, viết bài báo cáo chủ đề thực tập, đồng thời tăng cường ý thức hợp tác làm việc trong môi trường doanh nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết các vấn đề cơ bản về môi trường hoạt động doanh nghiệp

CĐRb: Vận dụng các kiến thức chuyên ngành để mô tả và giải thích hoạt động sản xuất – kinh doanh, hoặc hành chính – sự nghiệp trong thực tế.

CĐRc: Sử dụng các mô hình, kỹ thuật, phương pháp thống kê và nghiên cứu để tính toán các chỉ số kinh tế, chỉ số tài chính, nhân sự ... và đưa ra nhận xét phù hợp dựa trên số liệu cho sẵn.

CĐRd: Thực hành giao tiếp và tự học cũng như làm việc độc lập/nhóm hiệu quả tại đơn vị thực tập.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, tính kỷ luật.

CĐRf: Biểu hiện tinh thần trách nhiệm, hợp tác thân thiện với thầy cô hướng dẫn, với cán bộ công nhân viên tại đơn vị thực tập.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR4</i>		X				
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR7</i>			X			
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

44. QUẢN TRỊ DỊCH VỤ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các nguyên lý và lý thuyết về quản trị các hoạt động dịch vụ. Chủ đề chính về quản trị các hoạt động dịch vụ sẽ được nghiên cứu theo quan điểm tích hợp với trọng tâm là sự hài lòng của khách hàng và cung cấp dịch vụ. Khu vực dịch vụ là khu vực phát triển nhanh nhất trong những năm gần đây trên thế giới, và các công ty dịch vụ có những đặc điểm độc đáo đặt ra những thách thức cho các nhà quản trị. Môn học này sẽ cung cấp cho sinh viên các khái niệm và công cụ cần thiết để hiểu được những đặc điểm này và cung cấp các giải pháp cho các vấn đề quản trị quan trọng. Các chủ đề được thảo luận bao gồm am hiểu và mô tả các hệ thống dịch vụ, chiến lược dịch vụ, thiết kế dịch vụ, tiếp xúc dịch vụ, định vị và bài trí cơ sở dịch vụ, quản trị và cải thiện chất lượng dịch vụ, quản trị cung cầu dịch vụ và quản trị các hàng chờ.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Cung cấp kiến thức bao quát và có hệ thống về quản lý vận hành trong các tổ chức dịch vụ hoặc định hướng dịch vụ như ngân hàng, bệnh viện, hàng không, cửa hàng bán lẻ, nhà hàng và các cơ quan tư vấn. Cụ thể, sinh viên sẽ tập trung vào những vấn đề và phân tích liên quan đến thiết kế, hoạch định, kiểm soát và cải tiến các hoạt động dịch vụ. Môn học này rất cần thiết cho sinh viên muốn làm việc trong các môi trường dịch vụ hoặc liên quan đến dịch vụ.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Giải thích nền kinh tế dịch vụ và chiến lược dịch vụ;

CĐRb: Thảo luận các yếu tố quan trọng trong việc thiết kế doanh nghiệp dịch vụ bao gồm phát triển dịch vụ mới; luồng quy trình dịch vụ; tiếp xúc dịch vụ; và chất lượng hệ thống dịch vụ;

CĐRc: Xác định vị trí đặt cơ sở dịch vụ;

CĐRd: Sử dụng các phương pháp điều hòa cung - cầu dịch vụ thông qua việc quản lý thời gian chờ đợi và quản lý hiệu suất sử dụng dịch vụ;

CĐRe: Rèn luyện các kỹ năng tự học và làm việc nhóm;

CĐRf: Thể hiện tính kỷ luật và tính trung thực;

CĐRg: Biểu hiện tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CĐR môn học và CĐR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	CĐRa	CĐRb	CĐRc	CĐRd	CĐRe	CĐRf	CĐRg
CĐR1							
CĐR2	X	X					
CĐR3				X			
CĐR4			X				
CĐR5					X		
CĐR6							
CĐR7							
CĐR8						X	
CĐR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

45. MARKETING GIỮA CÁC TỔ CHỨC

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Marketing giữa các tổ chức (B2B) khác rõ rệt so với marketing sản phẩm và dịch vụ là hướng đến người tiêu dùng cuối cùng; hành vi mua của tổ chức khác với cách thức một người tiêu dùng cuối cùng đưa ra quyết định mua. Môn học nhấn mạnh môi trường kinh doanh và marketing công nghiệp, hành vi người mua, đánh giá các cơ hội marketing, thiết lập các chiến lược sản phẩm, định giá, phân phối và khuyến mại giữa các tổ chức và các doanh nghiệp.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi học xong môn này, sinh viên có khả năng làm việc hiệu quả trong hầu hết các tình huống marketing giữa các tổ chức và doanh nghiệp, cụ thể sinh viên có những khả năng sau đây: Nhận biết những đặc điểm của thị trường công nghiệp hay B2B. Hiểu được các thành phần cơ bản cần thiết để phân tích hành vi mua của tổ chức trong thị trường B2B, nhất là hành vi của các doanh nghiệp thương mại, chính phủ, và các tổ chức, quyết định vào thực tế. Vận dụng cách thức triển khai và quản lý mối quan hệ giữa công ty với khách hàng lớn và phức tạp, phân tích đúng về tầm quan trọng của hoạt động marketing B2B trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết các khái niệm cơ bản về marketing giữa các tổ chức, sản phẩm giữa các tổ chức, hoạt động phân phối giữa các tổ chức; hoạt động truyền thông tiếp thị giữa các tổ chức, Marketing mối quan hệ. Tầm quan trọng của marketing khách hàng tổ chức; Các loại khách hàng tổ chức; Những nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua.

CĐRb: Giải thích quy trình và mô hình mua hàng của khách hàng tổ chức, các đặc điểm của thị trường B2B, các quyết định sản phẩm liên quan đến vòng đời sản phẩm thị trường B2B, chức năng của kênh phân phối của các tổ chức, các công cụ xúc tiến chủ yếu của marketing B2B.

CDRc: Vận dụng các giai đoạn vòng đời của sản phẩm để xây dựng chương trình giữ chân khách hàng cũ và thu hút khách hàng mới, nhân tố ảnh hưởng đến quyết định mua để xây dựng quy trình bán hàng cho doanh nghiệp, phân khúc thị trường và cơ sở để phân khúc thị trường B2B cũng như cách ứng dụng phân khúc trong thực tế.

Xây dựng và quản trị kênh phân phối, quy trình bán hàng trực tiếp B2B để thực hành trong thực tế, quản trị lực lượng bán hàng trực tiếp, mối quan hệ người bán – người mua và quan hệ hợp CDR.

CDRd: Kết hợp giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CDRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CDRg: Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

CDR CTĐT	CDR môn học						
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe	CDRf	CDRg
CDR1	X						
CDR2		X					
CDR3			X				
CDR4							
CDR5				X			
CDR6							
CDR7							
CDR8						X	
CDR9							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

46. THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH PHÁI SINH

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học này được thiết kế nhằm giúp cho sinh viên hiểu một cách tổng thể và có khả năng vận dụng để tham gia thị trường phái sinh để đạt được mục tiêu phòng vệ rủi ro trong kinh doanh và đầu tư. Nội dung môn học trình bày cơ chế vận hành thị trường giao sau, cơ chế vận hành thị trường quyền chọn, định giá hợp đồng giao ngay, hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau và chiến lược phòng ngừa rủi ro sử dụng hợp đồng kỳ hạn, hợp đồng giao sau, Sinh viên đưa ra được quyết định lựa chọn phòng ngừa rủi ro cũng như đầu tư một cách khoa học, khách quan.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Môn học cung cấp các kiến thức về quản trị rủi ro cho doanh nghiệp trong điều kiện kinh tế thị trường. Sinh viên sau khi hoàn tất khóa học sẽ nắm bắt được kỹ năng liên quan đến việc lựa chọn các công cụ phái sinh như hợp đồng giao ngay, kỳ hạn, giao sau, quyền chọn trong việc ra quyết định phòng chống rủi ro và đầu tư.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Biết các công cụ trong thị trường tài chính phái sinh.

CĐRb: Giải thích phương thức giao dịch và lệnh giao dịch trong thị trường phái sinh.

CĐRc: Áp dụng các chiến lược phòng ngừa sử dụng hợp đồng giao sau, định giá hợp đồng kỳ hạn và hợp đồng giao sau.

CĐRd: Vận dụng tính toán cơ chế thị trường quyền chọn

CĐRe: Thể hiện tác phong học tập có tính kỷ luật cao, nghiêm túc

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>	X				
<i>CDR2</i>		X			
<i>CDR3</i>			X		
<i>CDR4</i>				X	
<i>CDR5</i>					
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>					
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					

BẢN MÔ TẢ MÔN HỌC

47. KHÓA LUẬN

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Khóa luận là học phần tạo điều kiện cho sinh viên tham gia, tìm hiểu, khảo sát hoạt động thực tế tại doanh nghiệp, đồng thời áp dụng các kiến thức, công cụ nhằm đề xuất giải pháp cụ thể liên quan đến một trong các lĩnh vực: kế toán, quản trị nguồn nhân lực, chiến lược, marketing, ngoại thương.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể trình bày các hoạt động thực tế của doanh nghiệp; vận dụng kiến thức chuyên ngành về kế toán, quản trị nguồn nhân lực, chiến lược, marketing, ngoại thương để giải quyết vấn đề của doanh nghiệp. Ngoài ra, sinh viên còn được thực hành thêm kỹ năng giao tiếp, rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp, những yếu tố góp phần đưa đến sự thành công trong tương lai.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Tóm tắt, viết lại cơ sở lý luận có liên quan và các thông tin cơ bản của doanh nghiệp.

CĐRb: Áp dụng các kiến thức chuyên ngành có liên quan để xác định đề tài, phương pháp nghiên cứu, phạm vi nghiên cứu và mô tả thực trạng hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

CĐRc: Ứng dụng các mô hình, kỹ thuật, công cụ để phân tích và đề xuất một số giải pháp phù hợp, khả thi.

CĐRd: Thực hành kỹ năng giao tiếp với giảng viên hướng dẫn và tại đơn vị thực tập.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, có tính kỷ luật và tinh thần trách nhiệm, hợp tác, thân thiện với giảng viên hướng dẫn, với cán bộ công nhân viên tại đơn vị thực tập.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>					
<i>CDR2</i>	X				
<i>CDR3</i>		X			
<i>CDR4</i>			X		
<i>CDR5</i>				X	
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>			X		
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

48. HỆ THỐNG THÔNG TIN QUẢN TRỊ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học này cung cấp các kiến thức liên quan về hệ thống thông tin trong một tổ chức thông qua việc giới thiệu và tự tìm hiểu các hệ thống minh họa. Sinh viên sẽ được hướng dẫn, rèn luyện để tự phân tích, chọn lọc và cài đặt hệ thống nhỏ. Sinh viên cũng được hướng dẫn đánh giá tính hiệu quả của hệ thống thông qua việc so sánh các chỉ tiêu tài chính trước và sau khi tổ chức hoặc doanh nghiệp áp dụng hệ thống thông tin.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Môn học này đem lại cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thông tin và vai trò của công nghệ thông tin trong kinh tế và xã hội. Sinh viên có khả năng tổ chức, thống kê & tổng hợp dữ liệu của máy tính.

Sau khi tốt nghiệp, sinh viên có thể tham gia vào quá trình tin học hóa tại nơi làm việc. Sinh viên cũng có thể tự cài đặt hệ thống qua quá trình tiếp cận hệ quản trị cơ sở dữ liệu.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học:**

CĐRa: Trình bày được các khái niệm, thành phần, vai trò của hệ thống thông tin và quy trình xử lý.

CĐRb: Xây dựng sơ đồ chức năng

CĐRc: Mô tả quá trình biến đổi dữ liệu, thông tin trong hệ thống bởi sơ đồ dòng dữ liệu

CĐRd: Xây dựng được sơ đồ quan hệ thực thể (ERD) ở mức độ cơ bản và chuyển đổi sang mô hình cơ sở dữ liệu.

CĐRe: Vận dụng các chỉ tiêu kinh tế vào việc chọn lựa một dự án tin học

CĐRf: Thuyết trình, giao tiếp, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRg: Thể hiện tác phong học tập nghiêm túc; tự tin, chủ động sáng tạo, tuân thủ quy định môn học. Biểu hiện tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>							
<i>CDR2</i>	X		X				
<i>CDR3</i>		X		X			
<i>CDR4</i>					X		
<i>CDR5</i>						X	
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>							X
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

49. NGHỆ THUẬT LÃNH ĐẠO

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học mang đến cho người học những hiểu biết về nghệ thuật quản lý và lãnh đạo trong quản trị hiện đại, nhận diện một nhà lãnh đạo, các phong cách lãnh đạo và vận dụng để lãnh đạo thành công, cách thức sử dụng quyền lực, cùng với nghệ thuật sử dụng nhân tài hiệu quả. Từ đó tạo niềm tin để phấn đấu trở thành nhà lãnh đạo trong tương lai.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Người học sẽ được cung cấp những kiến thức cơ bản để phân biệt được quản lý và lãnh đạo. Hiểu được lãnh đạo còn là một nghệ thuật, các phong cách lãnh đạo để vận dụng khi trở thành lãnh đạo. Môn học còn chỉ rõ trách nhiệm và quyền hạn của nhà lãnh đạo, cách thức giao quyền và ủy quyền hiệu quả, nghệ thuật phát hiện, lựa chọn và sử dụng nhân tài.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Nhận biết nhà lãnh đạo với những tố chất và yêu cầu cụ thể. Nhận ra quyền lực, quyền hạn, và trách nhiệm khi ở vị trí lãnh đạo.

CĐRb: Giải thích các kiến thức cơ bản về đặc điểm, phẩm chất nhà lãnh đạo, các đặc trưng và nội dung của nghệ thuật lãnh đạo. Phân biệt quản lý và lãnh đạo, các phong cách lãnh đạo với những ưu khuyết của từng phong cách.

CĐRc: Hiểu lãnh đạo là một nghệ thuật, từ đó vận dụng vào quản trị điều hành cũng như áp dụng các phong cách lãnh đạo phù hợp.

CĐRd: Rèn luyện tư duy phản biện, bản lĩnh giải quyết vấn đề, làm việc nhóm và tự nghiên cứu phù hợp với yêu cầu môn học.

CĐRe: Nâng cao ý thức tích cực học tập, chấp hành chính sách đối với môn học. Sau khi ra trường tích lũy kinh nghiệm làm việc với tác phong chuyên nghiệp, tôn trọng đạo đức nghề nghiệp và có trách nhiệm xã hội.

CĐRf: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với nhóm và các nhóm khác trong quá trình học tập tại lớp.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe	CDRf
CDR1	X					
CDR2		X	X			
CDR3			X			
CDR4			X			
CDR5				X		
CDR6						
CDR7						
CDR8					X	
CDR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

50. NGHIÊN CỨU THỊ TRƯỜNG

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học trang bị cho người học các kiến thức và kỹ năng cơ bản trong nghiên cứu thị trường. Sinh viên sẽ biết được qui trình nghiên cứu thị trường, biết xác định vấn đề nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, phương pháp thu thập dữ liệu, phân tích xử lý dữ liệu và báo cáo kết quả nghiên cứu trong một dự án nghiên cứu thị trường. Bên cạnh những vấn đề lý thuyết, môn học cũng tập trung vào các vấn đề thực tiễn trong hoạt động nghiên cứu thị trường của doanh nghiệp.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu**

Sau khi học xong môn này sinh viên có thể hiểu được các kiến thức quan trọng về nghiên cứu thị trường. Ngoài ra, sinh viên có thể vận dụng được các phương pháp thu thập thông tin và chọn mẫu trong nghiên cứu Marketing, sử dụng thang đo trong thiết kế bảng câu hỏi khảo sát thực tế ngoài thị trường, có thể xử lý; phân tích dữ liệu và viết báo cáo. Sau cùng, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức và kỹ năng để thực hiện một dự án nghiên cứu thị trường. Sinh viên có thể hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Giải thích các kiến thức cơ bản về nghiên cứu thị trường.

CĐRb: Vận dụng các kiến thức về nghiên cứu thị trường để thực hiện dự án nghiên cứu thị trường thực tế, cụ thể như việc xác định vấn đề nghiên cứu, mục tiêu nghiên cứu, thiết kế nghiên cứu, thiết kế bảng câu hỏi, thu thập dữ liệu khảo sát ngoài thị trường, phân tích xử lý dữ liệu, báo cáo kết quả nghiên cứu.

CĐRc: Thực hành hoạt động giao tiếp, trình bày ý kiến, thuyết trình báo cáo, tư duy phản biện, và làm việc nhóm hiệu quả trong quá trình tham gia môn học..

CĐRd: Sử dụng được các phần mềm thống kê chuyên ngành SPSS.

CĐRe: Thể hiện tính chuyên cần, nghiêm túc thực hiện các quy định của môn học, tinh thần hợp tác có trách nhiệm và thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học				
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>
<i>CDR1</i>					
<i>CDR2</i>	X				
<i>CDR3</i>					
<i>CDR4</i>		X			
<i>CDR5</i>			X		
<i>CDR6</i>					
<i>CDR7</i>				X	
<i>CDR8</i>					X
<i>CDR9</i>					X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

51. THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học này nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức về thương mại điện tử và các hình thức kinh doanh trên mạng Internet, đặc tính thị trường và hành vi khách hàng trên mạng Internet. Qua môn học, sinh viên có những kiến thức căn bản về các mô hình kinh doanh trên mạng, các công cụ tiếp thị trực tuyến và các hình thức thanh toán an toàn bảo mật. Ngoài ra, sinh viên cũng được cung cấp quy trình xây dựng website, các yếu tố cần có cho một website, các phương thức thanh toán và các hình thức quảng cáo hiệu quả.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu**

Biết những kiến thức căn bản về thương mại điện tử.

Hiểu các mô hình kinh doanh thương mại điện tử, hoạt động marketing trực tuyến và thanh toán trực tuyến.

Vận dụng các kiến thức và kỹ năng để tiến hành các hoạt động kinh doanh qua mạng.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Xác định các vấn đề cơ bản về internet và thương mại điện tử.

CĐRb: Giải thích được các mô hình kinh doanh thương mại điện tử, hành vi khách hàng trực tuyến, các công cụ marketing trực tuyến, các hình thức thanh toán và an toàn bảo mật trên mạng.

CĐRc: Vận dụng các kiến thức thương mại điện tử để đưa ra các mô hình kinh doanh điện tử và các hoạt động marketing điện tử trong các tình huống thực tế.

CĐRd: Ứng dụng các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, sáng tạo làm việc nhóm, tự học.

CĐRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động, kỷ luật cao và chấp hành nghiêm túc các quy định trong học tập.

CĐRf: Biểu lộ tinh thần học tập, hợp tác thân thiện với thầy cô, bạn bè.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

52. MARKETING KỸ THUẬT SỐ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học này giới thiệu cho sinh viên khái niệm, đặc điểm và tầm quan trọng của marketing kỹ thuật số trong môi trường kinh doanh hiện nay. Ngoài ra, môn học giành phần lớn nội dung phân tích đặc điểm của khách hàng trực tuyến và hoạt động marketing thông qua các công cụ điện tử như: công cụ tìm kiếm, mạng xã hội, email, web liên kết hay trên các thiết bị di động. Qua đó, sinh viên có thể hiểu và vận dụng các công cụ này vào quá trình lập kế hoạch marketing kỹ thuật số.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu môn học**

Sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể:

Biết được khái niệm về marketing kỹ thuật số và những khác biệt của tổ hợp marketing trong môi trường kỹ thuật số

Hiểu được đặc điểm của môi trường kinh doanh điện tử và khách hàng trong môi trường trực tuyến

Vận dụng các công cụ kỹ thuật số một cách linh hoạt trong việc lập kế hoạch marketing cho doanh nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Xác định được các đặc điểm cơ bản về thị trường điện tử, khái niệm, giá trị mang lại và các hoạt động của marketing kỹ thuật số.

CĐRb: Giải thích được những đặc điểm của môi trường kinh doanh điện tử, hành vi khách hàng trực tuyến và các công cụ marketing trực tuyến

CĐRc: Vận dụng các kiến thức marketing kỹ thuật số để thực hiện các hoạt động marketing thực tế.

CĐRd: Ứng dụng các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, sáng tạo làm việc nhóm, thực hành, tự học.

CDRe: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động, kỷ luật cao và chấp hành nghiêm túc các quy định trong học tập.

CDRf: Biểu lộ tinh thần học tập, hợp tác thân thiện với thầy cô, bạn bè.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐ:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>
<i>CDR1</i>	X					
<i>CDR2</i>		X				
<i>CDR3</i>						
<i>CDR4</i>			X			
<i>CDR5</i>				X		
<i>CDR6</i>						
<i>CDR7</i>						
<i>CDR8</i>					X	
<i>CDR9</i>						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

53. THANH TOÁN QUỐC TẾ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học giới thiệu cho sinh viên những kiến thức căn bản về tiền tệ thế giới, tỷ giá hối đoái, thị trường hối đoái, các nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ trên thị trường hối đoái, cách phát hành và lưu thông các phương tiện thanh toán quốc tế và cách thực hiện các phương thức thanh toán trong các giao dịch thương mại, dịch vụ quốc tế.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học: sau khi hoàn thành môn học, sinh viên có thể**

Nhận biết những kiến thức cơ bản về vấn đề thanh toán trong lĩnh vực ngoại thương. Giúp cho sinh viên có kỹ năng cơ bản về bộ chứng từ trong thanh toán quốc tế và các phương thức thanh toán quốc tế. Tạo sự quan tâm của sinh viên về môn học với việc hiểu về lý thuyết, có ý thức tham khảo tài liệu, tham gia thảo luận và làm các bài tập. Có ý thức và tích cực vận dụng kiến thức vào thực tiễn các hoạt động tài chính và ngoại thương trên thị trường.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Trình bày các khái niệm cơ bản của thị trường hối đoái, các phương tiện và phương thức thanh toán trên thị trường thế giới

CĐRb: Giải thích các kiến thức thanh toán quốc tế bao gồm các nghiệp vụ hối đoái quốc tế và nghiệp vụ liên quan đến xuất nhập khẩu

CĐRc: Áp dụng các tình huống giả định trong phần bài tập để giải quyết các tình huống thực tế trong hoạt động thanh toán quốc tế.

CĐRd: Giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, tự học và làm việc nhóm hiệu quả.

CĐRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CĐRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học.

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR1</i>	X						
<i>CDR2</i>		X					
<i>CDR3</i>			X				
<i>CDR4</i>							
<i>CDR5</i>				X			
<i>CDR6</i>							
<i>CDR7</i>							
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

54. QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Môn học giới thiệu một cách khái quát những vấn đề liên quan đến quản trị ngân hàng thương mại. Đồng thời, trang bị những kiến thức về quản lý tài sản nợ, quản lý tài sản có, quản lý vốn tự có, quản trị rủi ro trong các nghiệp vụ kinh doanh của ngân hàng và các vấn đề liên quan đến thu nhập, chi phí, lợi nhuận của ngân hàng thương mại.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này sinh viên có thể hiểu được những kiến thức cơ bản về quản trị ngân hàng thương mại. Đồng thời vận dụng những kiến thức đó vào việc tính toán và giải quyết các tình huống liên quan đến quản trị ngân hàng thương mại. Ngoài ra môn học còn giúp sinh viên hình thành kỹ năng tư duy, giải quyết vấn đề và thái độ làm việc có trách nhiệm.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Giải thích những vấn đề cơ bản về hoạt động quản trị ngân hàng thương mại trong nền kinh tế

CĐRb: Áp dụng các kiến thức về quản trị ngân hàng thương mại để tính toán các tỷ lệ an toàn vốn, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả kinh doanh ngân hàng, tính toán cung và cầu thanh khoản

CĐRc: Vận dụng các kiến thức về quản trị ngân hàng để giải quyết các tình huống liên quan đến hoạt động huy động vốn, hoạt động tín dụng, doanh thu, chi phí và lợi nhuận của ngân hàng thương mại.

CĐRd: Thực hiện hoạt động giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và làm việc nhóm hiệu quả

CĐRe: Thể hiện tính chuyên cần, tự tin, chủ động và có tính kỷ luật.

CĐRf: Biểu lộ tinh thần hợp tác, thân thiện với bạn học

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học					
	CDRa	CDRb	CDRc	CDRd	CDRe	CDRf
CDR1						
CDR2	X					
CDR3		X				
CDR4			X			
CDR5				X		
CDR6						
CDR7						
CDR8					X	
CDR9						X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

55. MARKETING DỊCH VỤ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Dịch vụ đang ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong nền kinh tế và sinh viên sẽ có nhiều lựa chọn hơn trong việc tìm kiếm việc làm khi trang bị thêm kiến thức về marketing dịch vụ. Môn học này sẽ giúp sinh viên nắm được những khái niệm về marketing dịch vụ, học cách nhận diện những kỳ vọng của khách hàng và cách thỏa mãn khách hàng trong dịch vụ, ngoài ra sinh viên sẽ được tìm hiểu về marketing hỗn hợp (7Ps) để có thể xây dựng được dịch vụ tốt nhất cho các khách hàng tương lai.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Sau khi hoàn thành môn học này, sinh viên có thể biết được những khái niệm, định nghĩa quan trọng về marketing dịch vụ và phân biệt được sự khác biệt giữa marketing dịch vụ và marketing truyền thống. Bên cạnh đó, sinh viên có thể nhận biết được những yếu tố cấu thành nên chất lượng dịch vụ, những yếu tố ảnh hưởng đến sự kỳ vọng và sự thỏa mãn của khách hàng dịch vụ và áp dụng giải quyết các tình huống huống thực tế trong quản marketing dịch vụ. Cuối cùng, sinh viên có khả năng xác định và phân tích các yếu tố cấu thành hỗn hợp marketing trong ngành dịch vụ. Sinh viên có thể hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Giải thích các kiến thức cơ bản về marketing dịch vụ, sự kỳ vọng, thỏa mãn của khách hàng, hành vi người tiêu dùng, kiến thức về chất lượng dịch vụ, marketing hỗn hợp trong dịch vụ.

CĐRb: Áp dụng các kiến thức chuyên sâu về quản trị marketing dịch vụ phân tích hoạt động marketing của các doanh nghiệp dịch vụ và đưa ra giải pháp kiến nghị.

CĐRc: Vận dụng kiến thức về sự thỏa mãn, sự kỳ vọng, mô hình khoảng cách chất lượng dịch vụ, các lý thuyết về thiết kế dịch vụ và marketing hỗn hợp dịch vụ vào những hoạt động marketing dịch vụ để giải quyết các tình huống marketing trong thực tế.

CDRd: Ứng dụng các kỹ năng làm việc cơ bản: giao tiếp, thuyết trình, tư duy phản biện, và tự học cũng như làm việc nhóm hiệu quả.

CDRe: Sử dụng khả năng Tiếng Anh để đọc hiểu các sách, tài liệu, các từ chuyên ngành marketing.

CDRf: Thể hiện tác phong làm việc chuyên nghiệp, tự tin, chủ động sáng tạo, tính kỷ luật.

CDRg: Biểu lộ tinh thần hợp tác thân thiện với bạn học.

- **Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:**

Chuẩn đầu ra CTĐT	Chuẩn đầu ra môn học						
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>	<i>CDRe</i>	<i>CDRf</i>	<i>CDRg</i>
<i>CDR2</i>	X						
<i>CDR3</i>		X					
<i>CDR4</i>			X				
<i>CDR5</i>				X			
<i>CDR6</i>					X		
<i>CDR8</i>						X	
<i>CDR9</i>							X

BẢNG MÔ TẢ MÔN HỌC

56. QUẢN TRỊ CHI PHÍ

- **Mô tả tóm tắt nội dung môn học:**

Sinh viên được trang bị kiến thức về quản trị các hoạt động phát sinh chi phí. Sinh viên hiểu được cách thức các doanh nghiệp lựa chọn các chiến lược cạnh tranh: về chất lượng, về giá cả cũng như tận dụng các ưu thế khác để tạo ra thành công cho đơn vị mình. Bên cạnh đó, hiểu được các phương pháp quản trị chi phí và sử dụng nó để giúp doanh nghiệp thành công.

- **Mục tiêu và kết quả dự kiến của môn học (CĐR)**

- **Mục tiêu của môn học:**

Đây là môn học trang bị kiến thức giúp cho sinh viên vận dụng được những kiến thức cơ bản nhất gắn với chi phí kinh doanh và tính chi phí kinh doanh phát sinh ở doanh nghiệp. Ngoài ra, sinh viên hiểu được các phương pháp quản trị chi phí và sử dụng phương pháp này trong quá trình hoạt động của một doanh nghiệp. Sinh viên sau khi hoàn tất khóa học sẽ nắm bắt kỹ năng quản trị chi phí trong chiến lược kinh doanh chung và những đóng góp vào thành công của doanh nghiệp trong thời đại hiện nay.

- **Kết quả dự kiến của môn học hay Chuẩn đầu ra môn học (CĐR):**

CĐRa: Trình bày các khái niệm về chi phí trong quản trị doanh nghiệp, phân loại chi phí, vai trò quản trị chi phí và chiến lược quản trị chi phí của doanh nghiệp.

CĐRb: Giải thích các phương pháp ước tính chi phí, giải thích các nhân tố ảnh hưởng đến chi phí, phân tích mối quan hệ giữa chi phí sản lượng và lợi nhuận.

CĐRc: Áp dụng tính toán chi phí theo công việc và theo quá trình.

CĐRd: Thể hiện tác phong học tập có tính kỷ luật cao, nghiêm túc

- Ma trận tích hợp giữa CDR môn học và CDR CTĐT:

Chuẩn đầu ra CTĐT	CDR môn học			
	<i>CDRa</i>	<i>CDRb</i>	<i>CDRc</i>	<i>CDRd</i>
<i>CDR1</i>	X			
<i>CDR2</i>		X		
<i>CDR3</i>			X	
<i>CDR4</i>				
<i>CDR5</i>				
<i>CDR6</i>				
<i>CDR7</i>				
<i>CDR8</i>				X
<i>CDR9</i>				